

Tuồng hát Cải-lương

TIẾT-GIAO ĐOẠT NGỌC

MÀN THỨ NHỨT

*Đến Phòng-châu, tin cha thăm hỏi,
Vào tữu-lầu, đánh chú không kiên.*

(Tiết-Giao cùng Tiết-Quì đi đường)

TIẾT-GIAO NÓI: *Này em ơi ! Như anh đây : Nhắc cừu trước khó khuây lòng lấp dạ ; nhớ oán xưa càng đau phổi xót gan ! Dòng Tiết-gia mấy trăm mạng tiêu-tàng, bởi Võ-thị một tay tru-lục. Như anh đây : mới hai tuổi chịu phần côi-cúc, còn như em, chưa khỏi lòng tai họa liền mang ; buổi sa cơ thúc-phụ biệt ngàn, cơn bát loạn hiểm tìm đảng ẩn dạng. Thật là :*

NGÂM: *Tủi vì họ Tiết mấy đời.*

Phò vua trải mặt, đất trời dành chôn !

TIẾT-QUÌ NÓI: *Đạ, thưa anh : Thường ngày em có nghe mẹ em nhắc lại rằng ; Thuở cha em bị khốn nơi Ngọa-long-cang, bị Võ-tam-Tư nó đánh phá sơn-trại ; cơn ấy mẹ em một người một ngựa, dai anh vào lòng, giải phá trùng vây, chạy đến đăm rừng hoang kia, chuyển bụng mà đẻ em ra. Cũng lúc ấy không biết cha em thất lạc nơi nào, mẹ em không biết đâu mà nương dựa, mới lần hỏi về đến làng Hắc-long tạm nơi nhà ông tôi là Đình-thũ-Nhứt. Từ ấy đến nay anh đã đứng mười lăm tuổi rồi, em cũng đứng mười ba tuổi. Như chúng ta đây, tuy là : vẫn chưa phen Gia-Cát, chớ, võ dẫu kém Triệu-vương, lo chi không tầy hạn cho tông-đường, sợ chi chẳng báo thù tổ-phụ. Hềm vì chẳng có người làm chủ, dặng chúng ta phục báo phụ thù. Thôi, thì chúng ta hãy đi. Trước là xem cảnh vật Phòng-Châu, sau dò hỏi tâm hơi thân-phụ ; dò cho biết cha*

BIBL. CENT
de L'Indo

40, 2

tôi còn mất, hoặc mộ binh ẩn-dật nơi đâu. Nếu tìm được cha tôi rồi, chẳng khác nào rắn nọ không đầu, chim đủ cánh mặc dầu bay nhảy, chớ ! Nếu anh than thở hoài, e thiên hạ dòm vô biết chúng ta là dòng họ Tiết, thì bất tiện lắm chẳng ?

NGÂM: Chi bằng vượt đạ dẫn lòng,
Trượng-phu là chí, bá tông xưa nay.

CA XUÂN-NỮ

TIẾT-GIAO: Ta đau lòng, vì đứng trong trần hồ thân,
Tổ-tiên nơi Thiết-khưu-phần,
Đương mỗi đợi, cho chúng ta phục thù.
Mười lăm tuổi chắt trên đầu,
Làm sao trả oán cừu ngày xưa ?
Vì nơi con Võ-Hậu tím ngời,
Nên cơ-nghiệp Đường than ôi !
Thầm giận, Thừa-Tự với Tam-Tư,
Cùng Trương-thiên-Tả, quả loài bội quân.
Ta đây thề lòng anh-tuấn,
Nhấn nhục chờ cái máy linh,
Trời xuống phước ta quyết mộ binh,
Rồi ta kéo rốc tuốc về Biện-kinh ;
Trước mong bắt lũ gian-thần,
Đem tế tảo Thiết-khưu-phần mới ưng.

CA HÀNH-VÂN

TIẾT-QUI: Anh độ lượng quá chừng,
Em đây cũng lòng mừng.
Song vì buổi tuổi xuân,
Không có cha mà học hỏi,
Lại không chúa ban ơn,
Nẻo quan-sơn chưa từng bước ngựa.
(Vây thì) Thủ kia đề đó,
Trước phải lo xuống thành Phòng-Châu,
Dọ thăm chừng cha tôi nơi nào !
Nếu lòng trời chưa tuyệt,
Thì họ Tiết ta sẽ đoàn-viên ;
Trên cha chấp binh quyền,
Dưới con nguyên thảo-lặc,

Lo chi mà chẳng dặng thành công.
TIẾT-GIAO : Lời kia rất phải, ta cũng y lời,
Sanh đừng con người.
Nợ quân thần hoãn vai,
TIẾT-QUI : Quì cũng là sanh đừng làm trai.
Đề không biết chủ,
Phụ thù nếm mật nằm gai.

(Ca dứt rồi vô hết, kéo sơn-thủy đường lên, trong dọn sẵn
quán cơm.)

CHỦ-QUÁN NÓI : *Như tôi nhỏ trốn học ham chơi, thế
nên, lớn không rành tính toán. Nuôi miệng theo nghề bán
quán, dổ thân lụ hạng quanh năm ; tuy chưa té bạc trăm,
song cũng lời tiền chục chớ ! Nói cho phải : chưa quen
người phú-túc, vậy mà, mà khác kẻ cơ-bần. Bầy bạ vậy phở
xá cũng xong, lời thôi vậy nợ nần cũng rảnh, chớ ! Cha chả !
Ngồi nói dóc mà trời trưa-trật không hay ! Phở-ky a !*

PHỞ-KY NÓI : *Dạ ! Thưa cậu bây giờ lo nấu bữa sớm
mai, kẻo có khách trở day sao kịp !*

CHỦ-QUÁN NÓI : *A phải ! Vậy thì :*

NGÂM : Trước khi mi phải hầm giò,
Chừng nào có khách, bỏ ngò cho thơm.
Sau rồi mi sẽ nấu cơm,
Chừng nào khách đến, dọn dóm cho liền.

CA BÀI-TẠ

Thịt bò ả vịt mắc tiền,
Đề mà xào xào nướng chiêng.
Sấm gia vị, tỏi tiêu ớt riêng,
Nấu cháo thịt băm, nấu cháo.
Sấm đủ các thứ cải rau,
Vịt tiềm, gà luộc heo quay.
Lo sẵn cuộc, bán buồng tối ngày,

TIẾT-GIAO (ra) NÓI : *Này em ! Mấy bữa rày dung ruồi,
nay gần đến Phòng-Châu ; đây đã sẵn tửu lầu, vậy thời :
vào đó ta dổ bữa. (Hai người bước vào, chủ quán tiếp rước vân vân)*

TIẾT-QUI NÓI : *Quán a ! (đạ) Quán chủ bán những món
chi ?*

CHỦ-QUÁN NÓI : *Dạ, quán tôi bán cơm Tây (1) cơm Quán đông, cơm Annam và mì Phước-kiến nữa !*

CA NGŨ-ĐIỂM-MAI

Hai ngài vào quán tôi đây,
Ý muốn dùng cơm Tây cơm Tàu ?
Rồi đây, sẽ dọn mau mau,
Ý nhị vị, muốn ăn món nào ?

CA BÀI-TẠ

Thịt bò xào với củ hành Tàu,
Cua biển xào dấm thanh-thao.
Căng vệt lột rút xương lại xào,
Cá chẻm chung tương rất quí.
Đủ đồ gia vị thiếu chi,
TIẾT-GIAO : Ta vì có việc gấp đi.
Thôi, mau kíp nấu hai tô mì,

(Ngô-Kỳ và Mã-Toán đi tới)

NGÔ-KỶ NÓI : *Này Mã-đẻ, đây gần đến Phòng-Châu rồi, mà trời lại cũng gần tối, nhằm vô thành chẳng kịp. Thôi, đây sẵn có quán cơm, vào đó kiếm đồ ăn và nghỉ ngơi luôn thể, rạng mai sẽ ra mắt Chúa-công chẳng muộn mà.*

MÃ-TOÁN NÓI : *Vậy thì phải lắm. Chúng ta hãy vô. (Hai người vào ngồi mà chủ quán không thấy) Ủa hay cho chủ quán dử a ! Cha chả. Con mắt mi đui rồi hay sao ? Anh em ta vào này giờ không thấy một chén rượu một miếng thịt chi hết vậy ? Thật mi khi người lắm đa !*

CHỦ-QUÁN NÓI : *Dạ xin lỗi nhị-vị, tôi mắc nấu nướng lạng xăng, và việc đông người, nên tôi không thấy nhị-vị mà tiếp rước. Vậy nhị-vị muốn dùng món chi ? Tôi dọn ra lập tức !*

NGÔ-KỶ NÓI : *Chú bán những món chi, kể ra coi ?*

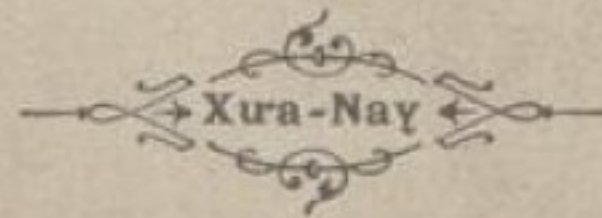
CA HÀNH-VÂN

CHỦ-QUÁN : *Vậy hai ngài, trong buổi lở dăng,
Vào quán của tôi đây, muốn dùng bích-tết,*

(1) Lời điệu xin khán-quan miềng chấp.



Tiết-Giao, Tiết-Quì đánh Ngô-Kỳ, Mả-Toán tại quán;
vì tại chủ quán đem đồ ăn lộn.



THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHEQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

Trộn với sà-lách-son, thịt gà nấu gạo.
Bò câu mỡ nhác,
Nấu rô-ti, bánh mì ca-ri,
Còn trứng gà, chiên ốp-bờ-là.
Săng-sàng dao nĩa, muổng đĩa tin arh.
Ly tách bằng sành, rắc rònng thứ thiệt.
Đồ bên Tây đem qua.
Cà-phe thượng hạng, đá đậm lại thơm,
Chó-có-lát sữa-bò, hũy vển-vển ăn-co,
Đết-se dùng bánh bơ-tý-bơ.
Voulez vous công tắng, a lo mỡ vển mẹt-xi.

NGÔ-KỶ NÓI: Khen cho người khéo-léo, sắp đặt rất trang hoàng. Hai ta là kẻ xa đàng, một món miến là đỡ dạ. *Vậy thôi, rượu vài ly kịp gọi đi.*

CHỦ-QUÁN NÓI: *À ! Phở-ky a ! Dách hầu chỉ bạc-chầu ? dầu hầu xấy dách à.*

MẢ-TOÁN NÓI: Mì mau nấu đôi tô, ăn rồi tiền bạc sẽ trả cho. Ta chẳng so-đo giá cả đâu..

CHỦ-QUÁN NÓI: *À ! Phở-ky a ! Lượng cô mình, dầu hầu xấy dách à.* (Phở-ky bung mì đem ra, Tiết-Quy thộp ngực kéo lại.)

TIẾT-QUI NÓI: Khoan đã !

CA BÀI-HẠ

Ta đến quán này, đã lâu,
Sao mày lại dám dễ tao,
Thế chúng ta, không tiền hay sao ?
Chớ có đem đầu !
Hãy để ghế này, cho mau,
Nhược mày cải thừa lời tao.
Tay ni lợi hại, giết mày chẳng dung,
PHỞ-KY : Hai người, kia rất dữ ôn.
Hối hoài, tôi mất trí khôn.
Xin người, rộng lượng cao dung,
Tôi vẫn đưa mắt hồn, nên quỳnh mà đi bậy,
Chẳng biết hai tô này, vậy chớ hai tô mì này,
Phải nhường lại cho ai ?
TIẾT-GIAO : Ta nhứt định rồi chẳng sai.
Ta dả vào trước khi,

Cớ sao mi chẳng chút kiên vì,
Hai người, kia vốn là chi ?
Thế khi mi, thấy hình dung quái dị,
Nên mây, có vẻ tôn ty.
Thấy chúng ta, nhờ người nên khi,
Phải vậy, hay chẳng ? (muốn đánh)

QUÁN : (đạ) Xin ngừng tay, tráng-sĩ.
Thằng này, nó chẳng biết gì,
Nghe hối, đem mì, trong lòng, quên nghĩ.
Cái việc buồn bán đồng người.

(Day qua Phở-ky) Hễ ai đến trước rồi, phải đem trước cho người
Phạm là kẻ, vô sau, thì nán đợi giây lâu,

PHỞ-KY : Tôi hết tiếng, khẩn cầu
Mà người chẳng chịu lâu,
Người hối thúc cho mau,
Tôi biết liệu làm sao ?
Tôi quỳnh dít, diên đầu.
Xin cảm phiền hai cậu,

TIẾT-QUI : Chớ có đi đâu, ở này thất phu.
Đồ vô lễ, đem lòng dễ ta.
Đánh mi biết mặt, từ này sắp sau.
Phải chữa thói cũ mau mau,
Chớ thấy người, lộ cả quyền cao.
Khiêm cung, vào cúi ra lòn,
Bỉ bặt người, bần-sĩ tha hương.

NGÔ-KỶ : Ở này chú kia,
Giữa bạch nhật thanh thiên,
Chớ nên ỷ thế cậy quyền.
Đánh người, luật nước chẳng kiên,
Tôi e chú man tội tình.
Người ta cũng không chọc mình,
Làm sao, khỏi câu khổ hình.
Đánh người cho trọng bịnh,
Chẳng phải khinh.

TIẾT-QUI : Này này, chú chớ bịnh,
Dầu ta tử sanh một mình.
Ta há cầu ai xin,

MẢ-TOÁN : Chớ có, khoe khoan.
Chưa từng, phép nước luật quan;

Dám cả gan, đánh người quả tang.
Sao khỏi thường nhờn mạng,
Vì ta, vẫn đi lở đàng.
Nên dối lòng, ghé quán,
Lễ gì mi, thấy ta phải nhường.
Vẫn mây, là kẻ tha hương,
Chưa biết ông, dám ra tranh cường,
TIẾT-QUI : Dầu cho tướng-quân đường-đường.
Ta cũng nguyên giao phuông,
Chẳng có sợ ai.
NGÔ-KỶ : Miệng hồn hào lắm thay !
Nó chẳng nề kiên ai.
Ta đánh, đưa dạy biết tay.

(Bốn người đánh ấu dả Ngô-Kỷ Mả-Toán nhào vùn vùn..)

CA LONG-HỒ-HỘI

TIẾT-GIAO : Còn ai tài, dám ra đây.
Đánh với ta, cho biết sức,
Chớ thấy ta nhỏ, mà khinh bạc.
Mày mặt chường ra,
Đánh với ta, thử tài thấp cao.
Đừng có mong, thôi quen anh-hào,
Hỏi nầy thất phu ! Từ nầy về sau,
Gặp tao phải chừa. (thoi loạn dả)

CA KIM TIỀN

QUÁN : Ủy cha ôi, xin đừng có hại tôi.
Hãy nới tay, xin chớ giết người,
Án cổ sát, phạm nhằm luật quan,
Tội đồng liên-cang.
Hai gả nầy, khoe sức mạnh, mới đau mình,
Xin tráng-sĩ, rộng tình thi ân.
Tha thứ một phen,
TIẾT-GIAO : Á ta, muốn chi sanh chuyện.
Bởi chàng ỷ oai, chẳng nề vị ai,
TIẾT-QUI : Ta vị tình chũ quán hôm nay.
Tha cho mi khỏi chết cả hai,
NGÔ-KỶ MẢ-TOÁN : Phải nó xuống tay.

Mình bị hại, sĩ nhục lắm thay,

Hai đứa thơ ngây, mình đương chẳng lại !

NGÔ-KỶ NÓI : *Sao, nó đánh chủ mày thế nào vậy ?*

MÃ-TOÁN NÓI : *Cha chả ! nó đánh tôi, đầu vừa rướm máu, cổ trật lại sưng ; thêm eo thắt sau lưng, chùn bước đi lừng-chừng, đó anh !*

NGÔ-BỶ NÓI : *Ý thôi thôi ! Nghé tơ thường sanh chứng, cạp già phải nhịn thua. Vậy thôi ; Kiếm tiệm khác ăn cơm, nếu ở đây thêm hồ, !* (2 người đi hết)

QUÁN NÓI : *Đó, thấy không ? Tại hai cậu làm hung, nên hai người đi tuốc. Bây giờ, tay ai nấy vuốt, tiền mì hết kể đòi. Trời ôi ! Buôn bán chẳng thấy lời, chắc lâu ngày hết vốn !*

TIẾT-QUI NÓI : *Ồi ! Kề chi hai thằng khốn, cho phải nhộn lòng ni ; giá cả mấy tô mì, ta sẵn tiền trả thế cho !*

QUÁN NÓI : *Đó, vậy mới phải mặt anh-hùng đa ! Tuy tuổi nhỏ mặc lòng, chớ xữ đoán đầu thì rành đó ! Hai tô mì giá là 2 cắt. (Giao Qui trả tiền rồi đi) Ừ, mệt ôi ! Không biết 2 thằng nhỏ này là con nhà ai ? Như hai thằng này. Tráng chưa gọn tóc mai, mà, tánh rất nên khẩn khái, dữ a.*

CA NGŨ-ĐIỂM QUA BÀI-TẠ

Thợ trời, thật cũng đáng khen,
Sấm chi kẻ, mặt đen như lọ-nồi.
Lại thêm, cặp mắt bình-vôi,
Râu mọc đặt vắt ngang một hàm.
Nghĩ mà thêm ngán cho đời,
Nhỏ mà sức mạnh quá voi,
Đá hai cạp, ngả lặn té bò.
Mỏng-mảnh như thẳng mặt trắng,
Tưởng là bộ tướng văn-nho,
Nào dè, tuổi bé tài to
Đạp chú nọ, tưởng đầu treo giò.

HẠ MÀN

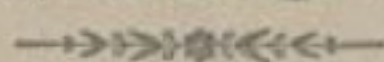




Tiết-Quy và Tiết-Giao giành giật trái tú-cầu của An-Nhơn công-chúa.

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHEQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

MÀN THỨ HAI



*Vương linh cha, bói duyên chọn bạn,
Đoạt phao cầu, hai sĩ tranh công.*

AN-NHƠN CÔNG-CHÚA NÓI: Thiếp mỹ hiệu An-nhơn Công-chúa, tác cập kê vừa lứa giắt trâm, Mạnh-Tào chí đức gương trong, Trịnh-Vệ dễ dàng thối vạy! Tuy nhược chất liễu bồ phận gái, bề văn-dàng nào kém tài trai. *Như thiếp*; Ban-Chiêu Từ-Huệ chưa ắt sánh tài, *chớ*, Đạo-Huân Lan-Anh cũng phen theo sức, *mà*! *Vả lại*: bề tiết hạnh vẹn gìn bốn đức, nghề cầm ca lâu thuộc năm âm. Tác thanh xuân còn đợi chốn hòa cầm, thân bạch ngọc chưa đề nơi lá thắm.

NGÂM: Ngọc còn đợi giá bấy chầy,
Biết đâu đẹp dễ, vẻ mây là đâu?

CA VỌNG-CỔ HOÀI-LANG

Nhành đào hoa đương thắm,
Chưa hảng nơi nào ven nhánh?
Thuyền-quyên chúc thân mỏng mảnh,
Hầu biết đâu duyên lành?
Ngày nay bói duyên gieo cầu,
Cho đẹp lòng mẹ cha.
Ngọc còn chờ cho phải giá,
Nào kim-đường ngọc-mả là đâu?
Là đâu biết đâu ân hậu,
Mà dặng hồng gởi phận về sau.
Phần thơ đào, rủi may lẽ nào,
Càng riêng lo hảng ngày.
Dầu tơ-hồng buộc tay,
Đục trong nầy bến nước mười hai,
Duyên phận biết đâu lợc lừa,
Phú cho trời định duyên là hay,
Nguồn vọng bãi Thiên-dài,
Khách chương đài lập chí ngày nay,
Thục nữ sánh anh tài,
Đẹp mặt mây phụ-vương bấy nay.

LỖ-QUẮC-CÔNG MÃ-ĐĂNG NÓI: *Dạ, bẩm nương-nương: Vì lão vưng Thánh-ý, ra chỉ dụ lê dân, vậy công-nương khẩn nguyện thành tâm, đặt hầu bói duyên trời may rủi, đi.*

CÔNG-CHÚA NÓI: *Thế-nữ (dạ) Kíp sắp bày hoa quả, tua diềm soạn hương đăng.*

MÃ-ĐĂNG NÓI: *Ở dân sự thành trung, lắng lắng nghe hiệu lệnh nghe! Nghe trống bồi ba chập, lóng nhạc trời năm âm. Chờ Công-nương khẩn nguyện thành tâm, ấy là lẽ duyên trời may rủi, nghe.*

(Lúc này Tiết-Giao Tiết-Quì chen lẫn cùng nhơn dân trong thành ai cũng hăm hở quyết bắt cho được trái tú-cầu vân vân).

CÔNG-CHÚA NÓI: *Dạ, thiếp nay mười lăm tuổi, hiệu Công-chúa An-nhơn: Hôm nay, lệnh vua cho lập hội bói duyên, xin trời Phật Thánh thần minh chứng. Như tôi liệng trái cầu này, nếu ai bắt được thì người ấy có duyên nợ với tôi. Phải trai lành cũng khứng, rủi quẻ dốt cũng ưng, bất luận kẻ thứ dân, bất luận hàng vương-tử.*

NGÂM: *Trái cầu liệng giữa không thiên,
Phải ai bắt được thiếp nguyện trao thân.*

(Công-chúa gieo cầu Giao, Quì giành giật trái tú-cầu)

CA KIM-TIỀN

TIẾT-GIAO: *Phải duyên ta, thì nhường cho ta,
Sao cứ sao, cướp giật thế mà?
Mi phải trả, trái cầu cho ta,
Coi kia buông ra!*

TIẾT-QUÌ: *Không đâu mà, tôi bắt được, trái cầu này.
Thế anh lớn, phải nhường lại đây,
Không thì chia hai.*

TIẾT-GIAO: *Cầu thù bởi ta bắt được,
Rỏ ràng rớt ngay, trước mặt ta đây,
Lẽ trời xui, diềm quì về tay,
Nhơn cứ sao, cướp giật thế ni?*

TIẾT-QUÌ: *Anh không xét lại, cho phần em đại,
Quì bởi lệ tay, thế phải chia hai,
Dạ này mới toại.*

MÃ-ĐĂNG (mở cửa thành ra can) CA CỔ-BẢNG

Lời xin tướng-quân bớt giận,
Đề lão cạn phân, chuyện ni là :
Phải nào chuyện chơi.
Vi công-nương đã lập,
Hội phao cầu, ngõ hầu bói duyên.
Lẽ trời tự nhiên, phải duyên thiên định,
Nếu tranh giành, việc này sao thanh.
Cũng là em anh, phải ai bắt đặt.
Thì để cho ai, chớ nên cãi hoài.
Ồi rầy tai !

TIẾT-GIAO : Cầu thù rớt ngay trước mặt.
Tôi bèn bắt đặt.
Ấy lẽ trời, xui duyên phận.
Tôi phước dài, mới đặt gặp.
Cái việc tốt như vậy.
Bẩm ông xét lại, mọi nỗi gian ngay.
Thằng Tiết-Quy đây, vẫn là em tôi.
Giành giật kéo lôi, nó cùng tôi.
Nào nhượng em anh, ra sức mạnh,
Ai cũng như ai, xé tan cầu này.
Tét làm hai !

TIẾT-QUI : Anh này lạ thay, để ai nính đặt,
Dầu phải hay không, đã riêng mỗi phần.
Vì tôi tay lẹ, chụp nửa trái rồi.
Ấy là phần tôi,
Này ngài xét coi, duyên trời kia đã định.
Tôi há dám cãi lời, thế ông xử đặt.
Cúi vạ này, xét tình lý ngay.
Cả và thiên-hạ, khắp đông tây.
Chẳng thấy mặt ai, bắt trái cầu cho đặt,
Mà hưởng lâu dài.
Anh tôi vẫn cũng, có phần như tôi,
Vì lẽ trời xui, trái cầu thù,
Thình-lình rất ngay, mạnh ai nấy giành,
Trái cầu chia hai đoạn, ông xử đoán cho rành

MÃ-ĐĂNG : Có câu giai ngẫu, tự thiên thành.
Cảm phiền hai ông, vì lão khó phân.
Việc giả chơn, xin mời đến bộ đơn,
Cho Thánh-hoàng minh xử, việc ấy mới rành

MÃ-ĐĂNG NÓI : *Này nhị vị tướng quân ôi ! Việc chưa tường đen trắng, lão khó tỏ dục trong, xin mời đến sân rồng, dâng Thánh-hoàng minh đoán cho.*

(kéo tableau thành phố lên, trong dọn sẵn đèn vua).

LU-LĂNG-VƯƠNG PHÁN : *Lư-lăng-vương nãi hiệu, an bá tánh Phòng-Châu. Nhơn đồn khắp Chư-hầu, đức bay xa tám cõi. Này các quan ôi ! Từ ngày linh-mẫu-hậu nghe lời sảm tấu của Trương-thiên-Tả, Thiên-Hữu Võ-lam-Tư cùng Thừa-Tự mà biếm trầm ra đất Phòng-Châu này, từ ấy đến nay thật là : Dòm lại nghiệp Đường vắn-vỏi, xét qua thế mỏng cheo-leo. Phần thì gian nịnh cả triều, nổi giặc dấy loạn khắp quận. Như trầm đây : Hẳng nhớ chữ thiên-luân vi trọng, chỉ lo vì phục nghiệp trung hưng : hểm vì răn nọ thiếu chơn, ngật nổi chim kia chích cánh !*

LỖ-TRỌNG NÓI : *Dạ bẩm Chúa-công ! Khá khuây-khỏa dưỡng an vóc ngọc, chớ riêng lo phải nhọc lòng vàng. Theo ý tôi tưởng : Hiện nay tại núi Cửu-diêm-sơn Từ-mỹ-Tổ cùng Tiết-Cương là : Văn thì mưu bả bứt an lan, võ dùng trí đề đao tá quốc. Như hai người ấy là : Dạ lâm phò Đường-thất, lòng mong diệt Châu-trào. Dạ, nếu mà : Trên Chúa-công đem dạ núng nao, ắt là : Dưới khanh tể rối lòng thối chí, chẳng ?*

NGÂM : « *Phiền lòng, xin chúa răn chớ,*
« *Bình lương cụ túc, phất cờ trung hưng,*

MÃ-ĐĂNG (vào quì) NÓI : *Dạ, từ vưng thánh-chỉ, dự hội phao-cầu, khi công-nương đứng trước ngọc lầu, tay vàng thả trái cầu rơi xuống.*

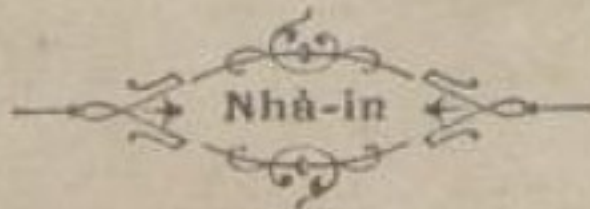
LU-LĂNG-VƯƠNG NÓI : *Vậy mà có ai bắtặng chẳng ?*
MÃ-ĐĂNG NÓI : *Dạ, bẩm có chớ nào không.*

CA XUÂN-PHONG LONG-HỒ

Trái tú-cầu, mới quẩn ra,
Gã Tiết-Giao, toan với bắt.
Nào hay dân, lệ tay Tiết-Quì.
Quì ra lực, cướp giựt giành xé.
Giao răn sức, há dễ nhịn thua.
Trái tú-cầu kia, bởi hai chàng này,
Tranh với nhau, chia đôi khúc,



Lư-lăng-Vương trọng tài,
Sắc phong Phò-mã cho Tiết-Giao và Tiết-Quì.



THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHEQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

Chẳng biết sao ?

Hạ-ngu, bệ-dơn dẫn vào.

LƯ-LĂNG-VƯƠNG PHÁN: Việc giả chơn chưa ắt, mặt lượng trăm xữ phân, khanh đẳng bình thân, kỷ tiền thượng tọa. *Thị-vệ*. (dạ) Lệnh truyền *Thị-vệ*, đòi hai gã nhập trào ?

(*Thị-vệ* vâng lệnh đi ra. *Tiết-Giao* *Tiết-Quy* vào qui)

TIẾT-GIAO NÓI: *Dạ*, tôi tánh *Tiết* danh *Giao*.

TIẾT-QUI NÓI: *Dạ*, tôi *Tiết-Quy* tên tộc.

2 NGƯỜI ĐỒNG NÓI: Cúi đầu ngoài bệ ngọc, qui gối trước đèn vàng, dung tuế thọ như san, chúc niên trảng tợ hải.

LƯ-LĂNG-VƯƠNG PHÁN: *Khanh đẳng bình-thân*. Này hai *khanh* ôi !

CA KIM-TIỀN

Cái phép bói duyên, công-bình chẳng riêng,
Trăm phán ngay, trước giữa bệ tiền.

Trăm chưa biết, ai rằng nợ duyên.

Việc này khó phán ?

Không lẽ nào, trăm quên hện, lại sai lời,

Cũng chẳng lẽ, một nhành thiên-hương,

Bẻ mà làm hai.

Hôm nay trăm tâm nhứt định,

Này chàng *Tiết-Giao*, *Phụ-mả* gia ban.

Tiết-Quy kia, đẳng vị cao quan.

Để phòng khi, lập nghiệp kiến công,

Y mǎng gia ban, lời trăm định.

TIẾT-QUI: Xữ vậy chưa minh,

Dầu thác thân tôi, nào phục lệnh.

NÓI: *Tâu bệ-hạ ! Vả lại : Khi trái cầu vừa rớt xuống, anh em tôi bắt đặng một lược. Anh tôi nữa trái, nếu mà bệ-hạ ban từ kim ngân cho tôi, thì có đủ chi cho tôi vừa lòng được. Xin bệ-hạ thăm xét.*

LƯ-LĂNG-VƯƠNG PHÁN: *Cha chả, là khó dữ a ! Việc này không liệu tính, sao phải đứng công-minh. Này hai *khanh* ôi ! Trăm muốn xem hai gã tài tình, vàng vào lửa mới tin rằng thiệt. Số là trăm có một cây *Thiết-thai-cung* ước nặng muôn cân. Nếu ai trưng nổi cung thần, gả ấy đặng phần *Phò-mã*, đó.*

GIAO, QUI ĐỒNG NÓI: *Dạ dạ, Cữu-trùng sắc hạ, thần nguyên trưng cung.*

LƯ-LĂNG-VƯƠNG PHÁN: *Thị-vệ! Truyền tương thiết-thai-cung. Nầy hai sĩ, Chức Phò-mả gia phong chẳng mất, trưng cung thần cho đủ ba phen nghe.*

TIẾT-GIAO NÓI: *Dạ, thần Tiết-Giao phụng mạng bệ tiền, dầu nên chẳng cũng nguyên ra sức.*

CA KHỔNG-MINH TỌA-LẦU

Sức cây Thiết-thai-cung, nặng bằng muôn cân,
Triển chí bình-sanh, rõ tài liệt-hoanh.
Vây duyên lành thực nữ hùng anh,
MÃ-ĐĂNG: Thật quả tài La-thị tái sanh.
Tài tình thể ấy, quĩ nép thần nhường,
LƯ-LĂNG-VƯƠNG: Trăm vì có phước, thêm tướng cột rường.
Thời Đường-trào, mới dựng vĩnh-xương,
Còn lo gì, chẳng trị bốn phương.
TIẾT-QUI: Tôi ra sức, trung-bình thân lập,
Cho giữa này, lạng mặt quân-vương.
Trương cây cung thần.
Lượng bề trên xem thử định phân. (gảy cung)

CA MẬU-TÂM-TỬ

Ưa hay cho, cây Thiết-thai-cung !
Tôi trộm thử, chưa mắng sức thần.
Nhơn cơ sao, chia lìa đôi khúc ?
Đầu phủ phục, lượng Thánh bao dung.
LƯ-LĂNG-VƯƠNG: Khanh đẳng bình thân,
Sức chi nhường Tây-hơn Hạng-vương.
Tài nên tài, bạt tụy kinh san.
Ngày nay trăm dặm hai chàng.
Trời thêm, Đường-bang cánh vây.

PHÁN: *Nầy hai khanh ôi ! Vây chờ niên-canh dặng mầy, quê-quán xứ nào ? nghiệp nghệ ấy làm sao, cha mẹ còn hay mất, vậy ?*

TIẾT-GIAO NÓI: *Dạ, Hắc-long-lôn quê ở, cha mẹ sớm tiên du ! nhờ ơn loạn-dưỡng thiểm dẫu, tuổi dặng vừa mười lăm tuổi. Còn em tôi đây là Tiết-Quy mới mười ba tuổi*

LƯ-LĂNG-VƯƠNG PHÁN: *Hay a! Này các quan ôi! Số là: Trăm vốn trở sanh hai gái, con lớn tên là An-Nhơn công-chúa, được 15 tuổi, đồng niên với Tiết-Giao, vậy trăm hứa gả cho Tiết-Giao. Còn con nhỏ tên Đoan-Dương công-chúa, được 13 tuổi, đồng niên với Tiết-Quy, vậy trăm hứa gả cho Tiết-Quy. Có vậy, chọn ngày lành cho hôn trẻ kết duyên; còn bây giờ đây: hai gã thấy sắc phong Phò-mả. Thị vệ (Dạ) Dọn tiệc mừng khánh-hạ, hai gã lại viện sau; dặng thay đổi quan bào, rồi ra đây dự tiệc. (Giao-Quy vô)*

CA TÂY-THI

Trời cho trăm ngồi an ngòai, trấn cõi Phòng-châu.
Trăm bố thi ân hậu, nên trời xuống phước,
Trăm được hai viên, bát-tụy kinh thiêng,
Hùng-lực tráng niên.

Nếu theo giúp Tiết-Cương,
Đặng thảo diễn binh cường.
Thì có chi, chẳng thành đại nghiệp.
Núi Cửu-diêm đồng lương,
Hiệp binh Tỏa-dương-thành.
Dầu giao thương dẫu mả.
Ta sẵn tướng tài lành.

Ắt có ngày, phụ nghiệp trung hưng.

MẢ-ĐĂNG: Tôi xem Tiết-Giao này đây.
Thật là dòng giống trăm anh.

Ắt cũng trang phiệt-diệt.
Niên thiếu tài lành, cũng dòng tuấn-kiệt.

Hay là còn sót lại, họ Tiết chi đây?
Hạ-thần suy nghĩ, thiệt rất hồ nghi!

LỖ-TRỌNG: Cũng có lẽ khi, Tiết-Quy này thiệt,
Dòng giống tướng-môn xuất tướng rõ ràng.
Nên tuổi hởi còn thơ, thêm thập bội tài năng.
Sức cây Thiết-thai-cung, rất nặng vô cùng.
Chàng chưa mặng tay trượng,
Phúc chia lia hai đoạn,
Xem khắp cùng thế-gian.
Chưa từng thấy một chàng.

LƯ-LĂNG-VƯƠNG: Trời cho trăm hai tướng cộp,
Theo phò-tả nghiệp hồng.
Vậy mình rông, toại lòng ước mong.

TIẾT-GIAO TIẾT-QUI: (ra) Hai con làm lễ phụ-vương.

LU-LĂNG-VƯƠNG: Văn võ trào đường, mừng hai Phò-mả.

Kỷ tiền thượng tọa, vui khánh hạ tiệc hồng.
ĐỒNG CA: Chúa tôi đồng cho cạn từng ba.

QUÂN BÁO: Dạ, Tiết-Cương sai Mả-Toán Ngô-Kỳ, vào ra mắt sể thông việc kín.

TIẾT-GIAO NÓI: Bẩm phụ-vương, chẳng hay Tiết-Cương nào? Có phải là Tiết-Cương phá hội huê-đăng đập thác hoàng-tử, tên là Thông-thành-Hồ chẳng?

LU-LĂNG-VƯƠNG PHÁN: Phải, người phá hội huê-đăng đập thác hoàng-tử, kêu là Thông-thành-Hồ đó đã.

TIẾT-QUI NÓI: Bẩm phụ-vương, vả lại người ấy mắc tội với triều-đình, cả họ đều bị giết chôn nơi Thiết-khâu-phần. Sao phụ-vương không làm tội va, lại để cho va thông thả, sai người về thông báo đều chi vậy?

LU-LĂNG-VƯƠNG PHÁN: Số là, hai Khanh chưa rõ. Bởi khi trước ta có lập lời đài tại Phòng-châu, nên ta có gặp Tiết-Cương một lần ta hứa tha tội cho va. Bởi thế, bấy lâu nay va ở tại Cửu-diệm-sơn, lo chiêu binh mãi mã, tính việc trung-hưng cho trăm đó.

GIAO, QUI ĐỒNG NÓI: Té ra, cha chú ta còn ở Cửu-diệm-sơn đây mà.

CA TỬ-ĐẠI-OÁN

Quả phụ-vương làm chúa nhơn từ,
Hai con đội đức bấy chừ,
Mấy thu rồi, trẻ ngậm sầu có dư,
Ngày nay mặt nhứt rạng ngần,
Phải dọ rồi trẻ cạn lời bạch minh,
Ơn biển trời thỉnh-thình,
Độ lượng trên, chúa dung linh.
Tử khừ hồi lai sinh.
Cảm đức ân chúa minh thứ tội,
Cha tôi dặng miễn hình,
Núi Cửu-diệm mộ bình,
Nở phục thù cho tiên-linh.

LU-LĂNG-VƯƠNG PHÁN: Té ra, hai Khanh đây là con cháu chi của Thông-thành-Hồ sao?

CA LỚP XANG DÀI

TIẾT-GIAO : Cha của tôi, là Tiết-Mãnh thọ ương.
Chú tôi là : Thông-thành-Hồ Tiết-Cương,
Tội phải Đường, toàn gia tru lục,
Chú tôi sanh đào, hà phương nan thức ?
Ôi thôi, cả dòng họ Tiết,
Phải táng thân nơi Tiết-khuru-phần !
Sốt rôi còn chút máu hồng,
Ông Kinh-Du xút cảnh động lòng,
Lo cho dòng họ Tiết phải tuyệt chẳng !
Mang ơn ông Từ khoan nhơn,
Quyết âm con đem ra thế mạng,
Khi đến chốn pháp-tràng,
Bị trận gió thổi bay khang.
Nên thân này mới dặng an.

MẢ-ĐĂNG NÓI : *Bẩm thiên-tuế, theo lời tôi bàn chẳng sai. Chuyện ấy tôi vẫn còn nhớ, lúc Tiết-Giao nên 2 tuổi, ông Giang-hoài-hầu bồng con vào ngục ; từ ấy đến nay đều biệt tích. Không dè ngày nay ông trời còn độ, nên Phò-mã đến đây, thiệt là hữu hạnh biết ngần nào !*

LU-LĂNG-VƯƠNG PHÁN : *Chẳng hay, từ ấy nhân nay Phò-mã dhat tích nơi nào ?*

TIẾT-GIAO NÓI : *Bẩm phụ-vương, tôi thường nghethiêm tôi nhắc lại : Thuở tôi mới nên hai tuổi, có ông Giang-hoài-hầu bồng tôi ra khỏi ngục, đem về nhà mà hoạn dưỡng cách ít lâu, người săn díp qua Dương-châu, nên người mới đem tôi giao lại cho chú tôi, ở tại núi Ngọa-long-sơn. Đến sau bị Võ-lam-Tư đánh phá sơn-trại, thiêm tôi một người một ngựa đai tôi, giải phá trùng vây, chạy đến đám rừng hoang kia, chuyển bụng đẻ em tôi đây. Cũng trong lúc ấy thiêm tôi lẫn hồi về làng Hắc-long, ở ngụ nơi nhà Đinh-thữ-Nhứt từ ấy đến nay. Nay lại nhờ ơn phụ-vương thau nạp sắc phong Phò-mã. Dạ dạ, ơn ấy vi bề sâu, đức kia dường non cả.*

LU-LĂNG-VƯƠNG PHÁN : *Thôi, hai khanh đừng nghi ngại, trăm lời trăm thứ tha. Để trăm thứ cho, con có thuở gặp cha, cháu sẽ hòa hiệp chú.*

NGÔ-KỶ, MẢ-TOÁN (vào qui) NÓI : *Dạ, thần Mả-Toán Ngô-Kỳ, chúc dương-vương thiên-tuế !*

LƯ-LĂNG-VƯƠNG PHÁN: Giai tiền miễn lễ, kỷ thượng tọa an.

NGÔ-KỶ NÓI: Bẩm thiên-tuế, chẳng hay nhị vị nào ngồi trên đó, Chúng tôi chưa từng hiểu?

LƯ-LĂNG-VƯƠNG PHÁN: Ấy là nhị vị phò-mã của trăm và cò nghĩa thân thích với hai khanh đó.

NGÔ-KỶ NÓI: Bẩm, nào tôi quen thuộc chi đâu. Vả lại, hai vị ấy rất nên hung bạo, ngày hôm qua tại tiệm mì lấy lễ đem mì trước sau mà đánh Tiểu-nhị. Anh em tôi mới can rồi cũng bị hai vị ấy đánh luôn. Ôi! thiếu chút nữa tôi bay hồn, còn Mã-đệ đây bữa nay còn hoãn vĩa.

LƯ-LĂNG-VƯƠNG PHÁN: Té ra nhị vị Phò-mã đã làm rồi. Vả lại hai vị tướng-quân kia là anh em bạn của Thông-thành-Hỗ, vậy cũng nên lay người mà xin lỗi đi.

TIẾT-GIAO, TIẾT-QUI ĐỒNG NÓI: Dạ, Chúng tôi quen tánh nóng, nên lầm lỗi hôm qua, xin hai chủ rộng tha, miễn chấp tình cháu đại (lay).

NGÔ-KỶ NÓI: Thôi thôi đừng dấy. Này Mã-đệ, hễ người biết lỗi mà chữa lỗi, thì mình cũng chẳng nên chấp nghé. Chớ hôm qua mình bị con út nó ăn xài giữa thập-mục sở thị vậy, tôi hỏi chủ mấy nhục không? Ủa!! mà tôi hỏi; cái cậu lớn kia là con của ai vậy?

TIẾT-GIAO NÓI: Dạ, tôi tên Tiết-Giao, cha tôi là Tiết-Mạnh.

MÃ-TOÁN NÓI: Còn cái ông nhõ kia?

TIẾT-QUI NÓI: Dạ, tôi là Tiết-Qui, cha tôi là Tiết-Cương. Chang hiểu bây giờ cha tôi ở đâu a chủ?

CA LƯU-THỦY ĐOÃN

NGÔ-KỶ: Kể từ hồi, thất rồi Ngọa-long-Cang
 Bồi lạc lại, chồng vợ hai phang,
 Tiết tam-ca trong dạ xốn xang!
 Gặp hai ta, giữa đànng kết nghĩa,
 Đồng huynh đệ, thẳng đến Phòng-châu.
 Dịp cũng may, hội nơi lồi-dài.
 Mong ơn nhờ, thiên-tuế rộng tha.
 Hai ta đồng, hiệp với tam-ca.

Núi Cửu-diêm, mộ binh hằng hà.
Đội khi khởi hành cang-quà,
Kéo binh mà, định phân sơn-hà.

LU-LĂNG-LƯƠNG : Tiết-huynh cố tâm lo lường,
Ắt có lẽ, dựng nên nghiệp Đường.
Xin chớ rằng phò trăm lên ngôi,
E mầu-hậu, giận xua binh trời.

LỖ-TRỌNG NÓI : Bẩm Chúa-công, xin Chúa-công hãy
xuống lệnh cho nhị tướng-quân về Cửu-diêm-sơn, còn nhị-vị
Phò-mã, phải về Hắc-long-thôn, chừng nào nghe Tiết-gia
khởi nghĩa, thì Chúa-công hãy hội binh Phòng-châu mà
hiệp lực. Ấy là vạn toàn chi kế đó !

LU-LĂNG-VƯƠNG PHẢN : Hay a ! Văn kỳ ngôn thăm
thiện, chơn vị hiệp trăm tâm, dữ a ! Có vậy thì, nhị-vị
Phò-mã, mau trở lại Hắc-long ; còn Ngô, Mả, nhị tướng-
quân, kíp phản hồi Cửu-diêm.

BỐN NGƯỜI ĐỒNG NÓI : Dạ, cúi đầu từ bệ ngọc, lui
chơn khởi sân đờ, cầu nghiệp Đường sớm định giang-sơn,
chúc ngôi chúa lâu dài bền vững.

CA LONG-HỒ-HỘI

Vầy một đoàn, hiệp bốn ta,
Hắc-long-thôn, mau đến đó.
Trước ta xem, nhưn tình cảnh vật,
Hành mặc đường bao, viếng chị dâu.
Giải dầu bấy lâu, nổi tam-ca,
Tổ thông đuôi dầu, chờ dặng tin.
Đồng cùng nhau, kéo binh về trào,

HẠ MÀN

MÀN THỨ BA



(Khi vén màn, thấy Từ-mỹ-Tổ ngồi nói chuyện cùng Ngô-Kỳ
và Mã-Toán nơi sơn-trại)

TỪ-MỸ-TỔ NÓI : Này, nhị-tướng-quân ôi ! Từ Ngô, Mả,
Bắc, Nam tứ tướng, theo tam-ca về đến Trường-an, dặng
mà ; tể tiên-linh nơi Thiết-khâu-phần, chẳng hay, việc lành
dữ phân trần nghe thử ?

NGÔ-KỶ NÓI : Dạ, bẩm quân-sư ! Khi anh em tôi vưng quân-sư, đồng theo tam-ca về Trường-an mà tế-tảo Thiết-khâu-phần. Khi đến nơi, quân canh nó đều ngủ hết ; con ấy mới lén đem đồ lễ vật ra mà cúng tế : chẳng ngờ, tam-ca động lòng rơi lụy, khóc rống lên, tiếng rền như sấm, nên quân canh giật mình thức dậy, liền phủ vây bốn phía ! Trong lúc túng cùng ấy, anh em tôi hiệp với tam-ca, rút đoản-đao ra tả xông hữu đột mà giải vây, vừa chạy đến chỗ cột ngựa, thì đã đầu canh nằm. Khi ấy ngó ngoái lại thấy đạo binh của Võ-lam-Tư rượt nà theo, nên tam-ca mới phóng hỏa đốt dinh-trại chung quanh, Võ-lam-Tư nó mắc lo chữa lửa, nhờ vậy mà chúng tôi thoát nạn, chạy đến Đồng-quang-ải đó quân-sư ?.

TỪ-MỸ-TỎ NÓI : Con ấy rồi làm sao mà qua ải cho dặng ?

MÃ-TOÁN NÓI : Bẩm quân-sư ! Khi chạy đến ải, tưởng phải khốn rồi, chẳng ngờ tướng trấn ải ấy là Thượng-nguyên-Bồi, người mới mở rộng cửa ải, cho chúng tôi qua thông thả. Lúc ra khỏi ải một đôi xa, tam-ca đồng cùng Nam-Kiến, Bắc-Tề qua Tỏa-dương-thành mượn binh, còn anh em tôi đây phải về Phòng-châu, mà tau việc ấy lại cho Lư-lãng-vương nghe. Từ Đồng-quang qua Tỏa-dương-thành không bao xa, mà tam-ca đi đã ngoài một tháng rồi, sao chưa thấy tin tức chích, nên chúng tôi lấy làm hồ nghi lắm đó quân-sư.

TỪ-MỸ-TỎ NÓI : Máy trời kia mầu nhiệm, ta đâu dám lộng ngôn. Như tam-ca đi chuyến này đây : Đả trâu kẻ tay chơn, thêm gặp người nguơn-phối. Số là : nợ trước còn mỗi đọi, duyên sau vẫn tình cờ ; ấy là việc tổ sư, đâu dám bày cạm lể.

QUÂN BÁO : Dạ Tiết-dại-vương người đã phản hồi, nên tôi phải trưng tiền phi báo.

TỪ-MỸ-TỎ NÓI : Lĩnh truyền các đạo, tả hữu chư dinh. Đồng xuống núi tiếp nghinh, Tiết tam-ca dặng điện. (Tiết-Cương cùng Nam-Kiến Bắc-Tề mượn binh về)

TỪ-MỸ-TỎ, NGÔ-KỶ, MÃ-TOÁN ĐỒNG NÓI : Chào tam-ca !

TIẾT-CƯƠNG NÓI : Cảm nghĩa quân-sư, giã ơn chư tướng !

TỪ-MỸ-TỎ NÓI : Thỉnh tam-ca thăng trường, dặng tình việc hưng binh.

TIẾT-CƯƠNG NÓI: *Truyền cha tướng nhập dinh!*

CA LƯU-THỦY-TÂU-MÃ

NGÔ-KỶ: Mừng bốn ta, sum vầy nhứt gia,
Thuở tam-ca, sai ta về trước,
Còn các em, mượn binh thế nào?
Phân rành anh rỏ!

NAM-KIẾN: Theo tam-ca, thẳng qua Dương-thành,
Đến mượn binh, biết bao công trình,
Chúa Tân-Đường, hứa đưa gái lành,
Cái phần của tam-ca, thật là quá may.
Chúng ta khó bì.

MÃ-TOÁN NÓI: *Cha chả! Tam-ca đã có vợ có con, mà còn duyên dũ há? Vua Tân-Đường hứa sẽ giúp binh, mà trước phải đưa con làm tin nữa há? Hả! hả! hả!!!*

NGÔ-KỶ NÓI: *Hủy, kia kia! Kia một người mặt lạ, đứng bên cạnh tam-ca. Này mã-đệ, để ta hỏi tam-ca nghe! Dạ, bẩm tam-ca, người cầm cung mình mặt áo là, thử danh dự thử bà phẩm tước, vậy?*

TIẾT-CƯƠNG NÓI: Ta hơn vì có phước, nên gặp dặng dịp may; cùng người này kết nghĩa chơn tay, phòng đỡ lúc trở gay đường sá. Tên người này là Trịnh-Bữu, thiên hạ đều gọi là Thần-đạn-tử đó các em.

TỪ-MỸ-TỔ NÓI: *Dạ bẩm tam-ca! Vậy chớ:*

CA TÂY-THI

Từ anh Tỏa-dương-thành mượn binh,
Em những trông tin, mau hồi sơn Cữu-diêm,
Ngỏ hầu hưng binh, tái định giang-san.
Thẳng về Tràng-ao, cứu nạn sanh linh.
Chẳng hay cái việc mượn binh, người có
khứng tình?

Anh khá bày phân minh, cho các em liệu định?

TIẾT-CƯƠNG: Ta tui vì tiên-linh, bởi ta phải bỏ mình.
Nên lòng ta quyết định, bao quản công trình.
Qua đến Tân-Đường, ngỏ hầu mượn binh.
Đến-nơi vua Tân-Đường-vương,
Nhắc tích Chinh-Tây, mẹ của ta hơn hậu,
Đã thâu nước Liêu rồi, Tân-Đường kia liền cận

Mẹ ta chẳng hề làm hại, lại lấy nghĩa tha ngay,
Nên người hằng căm đức, mới hứa giúp ta.
Người lại muốn cầu thân, ta lẽ đâu dám phụ.
Người hứa, rằng sẽ đưa.

Cho ta một vị công-nương,
Trên toàn rành âm-dương.

Dưới dòng suốt ba-quân.

Nếu ta chẳng thuận ưng.

Thì việc cả chẳng thành.

Ta nghĩ lại đây, không duyên cũng nợ,

NGÔ-KỶ:

Vợ chánh anh còn trơ-trơ.

Con cái vốn sờ-sờ!

Ngày nay anh tự chuyên cưới vợ,

Ấy cũng nghĩa cang-thường.

Song mà sau này, anh lỗi đạo tào-khương.

TIẾT-CƯƠNG: Ủa, vợ của ta bây giờ ở đâu?

MÃ-TOÁN: Đả tạng mặt mày, chẳng hề nói giấu.

Thằng con anh rất nên bậm trợn,

Nó đen như cục than hầm.

Tên nó là Tiết-Quý, ở tại Hắc-long-thôn.

TIẾT-CƯƠNG NÓI: Này các em, dưng có nào mà biết
đặng vợ của ta ở tại làng Hắc-long.

NGÔ-KỶ NÓI: Bầm tam-ca! Tôi đã tạng mặt mày, lại
biết rành nhà cửa nữa! Để coi nà. Á à! Thằng con
của anh, nó năm nay mười ba tuổi mấy rồi đa. Á! Mà sao
nó đen quá anh? Mà phải, tại nó ở làng Hắc-long, nên nó
mới đen, chớ chi nó dơi qua làng Bạch-long, có lẽ nó cũng
mơn mớn chi!

MÃ-TOÁN NÓI: Thiệt, anh này quen tánh giòn, phân câu
chuyện không rành. Dạ bầm tam-ca khi anh cùng Nam-
Kiến, Bắc-Tề qua Tỏa-dương-thành, còn tôi với Ngô-Kỳ về
Phòng-châu, trời lỡ tôi, mới ghé vào quán cơm, xảy gặp con
và cháu của anh là Giao với Quý, tôi có biết đâu mà rờ!
Thật hai thằng nhỡ bậm trợn lắm. Nó lấy nễ đem mì sau
trước mà đánh Tiểu-nhị, khi ấy anh em tôi can gián, té ra
cũng bị nó đánh luôn nữa chớ. Đến khi vào ra mắt Lư-lăng-
vương mới hay ra Giao với Quý dặng sắc phong Phò-mã.
Chừng ấy chúng tôi mới biết cháu mà nhìn, rồi đó chúng

tôi mới theo cháu về Hắc-long-thôn mà viếng tàu-tầu. Á, tàu-tầu có hứa rằng: Chừng nào nghe tam-ca khởi nghĩa, người sẽ đến sum vầy một mối đó anh.

TIẾT-CƯƠNG NÓI: Này các em! (đạ) Ta đâu có ắp yêu duyên mới, cũng không đành phụ rẫy tình xưa. Số là: khi anh đi đến nước Tân-đường vua Tân-Đường kén anh làm rể nếu anh không ưng thuận, làm sao mà mượn binh được, ấy là việc biến phải quyền đó thôi.

TỪ-MỸ-TỔ NÓI: Dạ, bẩm tam-ca! Như hôm nay đây!

CA XUÂN-TÌNH

Tôi toán khí số Châu-trào,
Kể từ này về sau,
Cái việc binh đao khởi hoài.
Vây phải sắp đặt cho an bài.
Lo dựng nghiệp lâu dài.
Theo lẽ trời hôm nay.
Tướng binh này đà tức cựa,
Cũng nên gióng trống phát cờ,
Khôi phục nhà Đường,
Song chẳng có người chủ-trương,

TRỊNH-BŨU: Đả có nước Tân-Đường,
Giúp binh hầu thêm lương,
Cánh vây thấy đường đường,
Nếu trên muốn gầy đại nghiệp,
Dưới em ý hiệp tâm đồng.
Quyết thệ một lòng.
Thảo-tặc hầu lập công.
Ứng thiên lực, do nhơn thuận, hành lệnh.
Đề cờ phục-quốc, tiết hận đây,
Chưa rõ phen này, phải lấy hiệu ai?

TIẾT-CƯƠNG: Ta phải chọn người, tài đức gồm hai.
Lư-lãng-vương kia hiện tại,
Phước dài đức rộng,
Chí hăng lo phục nghiệp,
Xét ra ngài là kim-chi,
Noi dòng vương ngọc-diệp,
Tữ năng thừa phụ nghiệp.
Cho hiệp lẽ chánh-phong,

Điều tướng, điều tướng khiến binh,
Chiếu mạng thiên-sinh.
Quản hùng binh chinh thảo tặc,
Ta nguyên tái định giang-san.
Thăng đến Trảng-an,
Mà tru-lục loài gian.

MÃ-TOÁN, NGÔ-KỶ: Theo lẽ ấy chẳng nên,
Vi Võ-Hậu Tắc-Thiên,
Là mẹ của Lư-lăng-vương.
Nếu con mà trở lòng đánh mẹ,
Chư hầu nào phục.
Lòng tướng không vui.
Muốn sao cho thuận lòng dân,
Thì việc cả ắt xong,
Sẻ cang-quả khỏi động,
Tướng sĩ vui lòng, giết giặc đầu công.
Tái tạo nghiệp hồng; tước lộc gia phong,

NAM-KIẾN, BẮC-TÊ: Trên ý anh lo lường.
Khôi-phục nhà Đường,
Cứu nước nhà, an thiên-hạ.
Dầu cho lâm vòng quân ba,
Chiến tướng lâm tên đạn,
Danh truyền hậu đại,
Tiết chói rạng đài mây.
Chỉ lâm phục thù tuyết hận,
Phế Châu-trào, tru Võ-Hậu,
Rửa hờn cho họ Tiết, mấy năm dư.

TỪ-MỸ-TỔ: Cần nhứt, thì phải dùng tiếng tam-ca,
Đề cớ phục-quốc, vì chúa vì cha,
Lo vì thiên-hạ, thiết-xỉ tha nha!
Thấu nhập Triều-ca, sát loài gian!

TIẾT-CƯƠNG: Nay tướng binh sẵn sàng,
Lương thảo hoàn-toàn,
Chỉ cớ vàng trưng bố liệt;
Diệm-sơn thành Tiết-Cương
Song-hiếu-vương nãi hiệu.
Bảo thù tổ-phụ, tấn mã trường xu,

CHƯ TUƯỚNG ĐỒNG CA: Tướng binh thỏa lòng đẹp dạ,
Chúng tôi đồng vui hỉ hạ,
Liệu vừa một chén, Chấn quân ba.



Trương-thiên-Huy giao chiến cùng Tiết-Cương.
bị bộ hạ của Tiết-Cương bắn thủng.

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHEQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

TIẾT-CƯƠNG NÓI : *Này các em ôi ! Như ta đây ; vì chúa vì cha nên khởi nghĩa, bởi thù bởi oán mới động binh. Trước là lo gỡ ách cho triều-đình, sau nữa cứu sanh-linh nước lữa.*

QUÂN BÁO : *Dạ, chúng tôi quân thám mã, dò chắc chẳng chẳng sai ; Võ-tam-Tur đóng trại an bài, nên tôi phải vào đây bẩm lại.*

TIẾT-CƯƠNG NÓI : *Chư tướng ! Bốn cửa thành nghiêm thủ, chờ một lệnh ra binh, nghe ! Bằng ai giải đãi binh tình, ta chiếu luật hình xử tử, đa !*

QUÂN BÁO : *Dạ, cò Châu đề hai chữ, một tướng gọi tiên-phuông ; xem binh mã dư muôn, nơi chiến-trường diệu võ !*

TIẾT-CƯƠNG NÓI : *Cha chả ! Nếu không ra sức hổ, làm sao trừ đảng lũ cáo bầy. Chư-tướng ! Ai muốn lập công này, ra bắt thẳng tướng ấy, chẳng ?*

NGÔ-KỶ NÓI : *Dạ dạ ! Thần mặc tướng Ngô-Kỷ, nguyện lập công thứ nhứt, cho !*

CA KIM-TIỀN

TIẾT-CƯƠNG : *Em khá cần tâm, đề phòng giao phuông,
Nghe tiếng trống, xua tấn binh cường.
Chớ ỷ sức khẩu cùng vật truy,
Nghe chuông hồi thâu binh.*

NGÔ-KỶ : *Cây thương đồng, cân ước tạ, tướng Ngô-Kỷ.
Quyết bắt đũa, gian thần bội quân,
Chỉnh tề xuất binh. (đi)*

MÃ-TOÁN : *Á xin Chúa-công xuống lệnh,
Tôi nguyện ra binh, lược chiến tiếp anh.
Nhớ thề xưa, đồng tử đồng sanh.*

TRỊNH-BỬU : *Hạ-thần xin theo tiếp mã-huynh.*

TỪ-MỸ-TỔ : *Tướng quân cần thận, đừng khinh địch,
Đoạn hậu tiếp binh, chớ nên vi lệnh.*

TRỊNH-BỬU : *Dạ, thần phụng lệnh.*

(Hạ sơn-thủy cảnh rừng núi, Kỳ-loan-Anh
Tiết-Giao và Tiết-Quì đi đường.)

LOAN-ANH NÓI : *Này cháu, này con ôi ! Từ Mã-Toán Ngô-kỷ về trước, có hứa rằng : Mẹ con ta lần bước theo sau. Hôm nay mẹ lòng dặn anh hao, núi Cửu-diêm cha mi khởi nghĩa, vậy cháu và con hãy rón mà lập công nghe.*

TIẾT-QUÍ NÓI : *Dạ thưa, mẹ, phàm nam-tử đứng trong trần thế, làm sao tên nêu đề miếu-đường. Như cặp song chùy của con đây; ước muốn cân tài trẻ ai đương, lâm trận tám chi nhường hào-kiệt, a mẹ !*

TIẾT-GIAO NÓI : *Dạ thưa thiếu, thật quả vậy ! Cũng con dòng họ Tiết ; hoanh liệt giữa sơn-hà. Tuy còn nhỏ mặc lòng, chớ tuổi mười lăm thương pháp đả già, còn cây ngân-nha-thương đây, cũng đủ trả thù cha oán chúa.*

CA LƯU-THỦY-TRƯỜNG

KỶ-LOAN-ANH : *Á, đừng khoe tài liệt hoanh,
Ta e bước ngựa chưa rành.
Nhập đồ-trung, vạn tử nhứt sanh.
Ta thuở kia có một mình,
Lòng không qui thuận Triều-đình,
Cái chí tung hoành, ta mộ bình.
Khắp nơi xa gần nức danh,
Ngọa-long-cang ta tự lập,
Nữ anh-hùng độc-lập,
Dè dàu trời chẳng cho.
Cha mi buổi đầu thất cơ,
Chẳng biết dàu nương dựa,
Một người một ngựa,
Nên mất phải tay ta sanh cầm.
Khi dẫn ra thính-đường,
Ngành ngọn ta gạn tường.
Mới hay ra là dòng Tiết-thị,
Lâm phải tội tru-di, Thương đứng nam-nhi,
Cơn lâm nạn đào sanh, ta nghỉ suy đã đành,
Chẳng qua trời khiến duyên lành.
Nên thực-nữ sánh với hùng-anh.
An tâm lo chiêu binh, chứa cỏ đồn lương.
Hầu tái định biên-cương, ời chẳng qua số trời
Tam-Tư đánh phá tới bời,
Mới lìa chồng vợ đôi nơi
Nhàn cá vắng tằm, ta luống đợi hồi âm.*

TIẾT-GIAO : *Thương thay, cha chú tôi số phần,
Gian-truân lao lực mấy lần
Lòng mong trả thù thâm,*

Con cũng nguyện phen này tận tâm,
Thỏa ông cha nơi Thiết-khâu-phần.
Cầu xin cho Tồ-tiên giúp vận,
Khôi phục nước an dân.

TIẾT-QUI: Á! Tiên-tổ còn nằm,
Chờ nơi chín-suối hăm-hăm,
Ghi xương con nguyện minh tâm.
Oán con Tắc-Tiên Võ-Hậu,
Trời chung chẳng đội.
Thù nợ vẫn chưa nguôi,

BA NGƯỜI ĐỒNG CA: Giục vó ký bằng chừng.
Cứu-diêm-sơn, mẹ con đồng tới nơi.

(Ba người vô hết, kéo sơn-thủy rừng lên).

TIẾT-CƯƠNG NÓI: *Này quân-sư ôi! Theo ý ta xem,*
binh Châu nó mạnh dường nước chảy, tướng Đường ta ắt
khó lẩn tài. *Như Ngó-Kỳ Mã-Toán và Trịnh-Bữu đây:* Ba
chàng rui có mọi mai, còn Nam Bắc nhì tướng-quân kia,
hai gả ắt khó đương cho lại.

QUÂN-BẢO: *Dạ,* tướng Châu mưu trá hại, binh Đường
cứ đuổi hoài; bỗng thấy ngọn đao bay, trúng nhắm vai
Đường-tướng.

TIẾT-CƯƠNG NÓI: *Cha-chả!* Ta khó ngồi an trường,
phải tạp chưởng thân chinh, quân đội ngũ hùng-binh giết
giặc báo thù cho nhị đệ.

TỪ-MỸ-TỔ NÓI: *Á khoan!* Nếu đường ấy tướng Châu khi
dễ, rằng Đường-trào hết kẻ ra binh. Xin dẹp bớt lời-dinh!

NAM-KIỆT, BẮC-TỀ NÓI: *Dạ,* hai tôi xin ra trận chớ!

TIẾT-CƯƠNG NÓI: *Á thôi!* Chớ táo bạo ôn tâm, đừng
mong đòi ra trận, mà chết giờ.

TRỊNH-BỬU (chạy về) NÓI: *Dạ,* tôi Trịnh-Bữu bại binh,
vọng tam-ca thứ tội!

TIẾT-CƯƠNG NÓI: *Ừa* Trịnh-tướng-quân đây mà, còn
nào, Mã nhị hiền đệ ở đâu?

CA BÌNH-BÁN

TRỊNH-BỬU: Tôi từ theo Mã-huỳnh,
Hai tôi đồng, xông lược ngàn binh.

Thần đao phá binh Châu rồi,
Trương-thiên-Huy, bại tầu thối lui
Tôi e chàng, quĩ kế chi đây.
Nên xáng mả-la, binh hồi bồn trại.
Mả-huynh nóng, tôi bèn cản lại,
Người không nghe, giục ngựa đuổi theo.
Bồng đầu, ảnh dả lé nhào.
Vi Thiên-Huy, phóng ngọn phi đao,
Tôi liền đến cứu rất mau,
Làm sao xê, mấy ngàn binh Châu.
Về thừa qua trưởng-ca dặng tường,
Vốn tài em khó ngăn trận này,
Bởi sức chàng, Thiên-Huy dũng cảm,
Phương nào tam-ca lo phá binh Châu?

TIẾT-CƯƠNG: Cứu sâu, ôi oan cứu sâu!

TỪ-MỸ-TỔ: Chẳng chung trời, thề với nhà Châu,
Tam-ca đừng, áo-nảo lo âu,
Ngày nay mới ra trận đầu,
Dầu cho, thất luôn mấy trận,
Lẽ thường binh cơ, thắng bại xưa nay.

TIẾT-CƯƠNG NÓI: *Ôi thôi! Binh Châu oai dương gió, tướng Đường quả tợ mây. Ai đi, mới trận đầu bị bắt cả hai, e trận khác chầy ngày phải thất.*

TỪ-MỸ-TỔ NÓI: Tôi toán âm-dương tường tất, huợt chỉ liễu cơ-quan. *Như số Trương-thiên-Huy là: Hôm qua bắt hai chàng, lại thêm, bữa nay cầm đôi gả, nửa chớ! Xin tam-ca an dạ, khá khuây khỏa thừa lòng. Tôi toán chắc rằng: Nay mai đây sẽ có kẻ đầu công, trả bốn tướng dẫn về nơi sơn trại. Lại có hai vị sao giúp cho ta nữa! Sao Thiết-Thạch Táng-môn trở mặt, giúp Đường-trào phá Võ-tam-Tư.*

TIẾT-CƯƠNG NÓI: *Có quả vậy chẳng a quân-sư?*

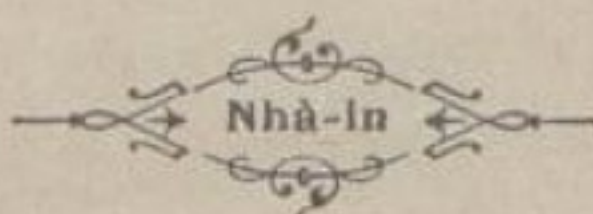
TỪ-MỸ-TỔ NÓI: *Quả thật vậy, nếu sai lầm nào phải quân-sư, không chắc ý dám đâu nói phổng.*

QUÂN BÁO: *Dạ, Trương-thiên-Huy diệu thuật, chúng tôi thấy kinh tâm, Nam Bắc bị sanh cầm, nhị tướng-quân thọ khốn!*

TIẾT-CƯƠNG NÓI: *Hay cho Nam-Kiểm Bắc-Tề dữ a! Tánh thường quen lỗ-mỗ, chưa có lệnh ra binh, Chư-tướng!*



Tiết-Cương đang gặp vợ con hết lòng mừng rỡ.



THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHEQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

Nếu dễ vầy quân giặc dễ khinh, không cứu tướng ai rằng
minh chánh. Nhứt thỉnh pháo lệnh, binh chinh tam thiên;
khai diễn lập sơ tiên, chỉ cang qua bố liệt!

CA TAM-PHÁP NHẬP-MÔN

CHÚNG QUÂN ĐỒNG CA: Kiểm cung sanh kỳ bố liệt,
Đội ngũ chỉnh tề phân biệt,
Cờ-xí thứ tự nghiêm trang,
Dốc lòng theo phò ngả chúa,
Đạp lửa lược than chi sồn.
Nguyên đồng lòng, xông tên pháo.

TIẾT-CƯƠNG: Chũ phụ thù, con dốc báo,
Cứu bốn em, rõ danh anh-hào.
(Hai đảng giáp binh vân vân)

TIẾT-CƯƠNG NÓI: Đoái thấy ngọn cờ chất-ngắt, chợt
nhình tướng giặc ra binh. Quyết triển chi binh sinh, tề tam
quân đối địch. (đánh)

TRƯƠNG-THIÊN-HUY NÓI: *Khoan đã, bỏ thẳng mặt
đen kia, khen cho người mạnh bạo, thương pháp rất lệ
làng; tên họ khá phân tâng, tướng binh mau dừng lại đã!*

TIẾT-CƯƠNG NÓI: *Như ta, xưa nội-tổ chinh-đông khóa-
hải, mười hai năm đem lại nghiệp Đường. Cha của ta
chức Bình-liêu-vương, mẹ Phan-thị Đại-đường Nguyên-
soái. Bối Võ-Hàn tâng tâm sát hại, ta phải toan khởi ngải
phục thù, *Hãy coi kia!* Cờ vàng đề chữ Tiết-Cương, song-
hiếu-vương nãi hiệu. *Còn phải mi bắt bốn em ta chăng?**

TRƯƠNG-THIÊN-HUY NÓI: *Phải, trận trước bốn chàng
sức yếu, một tay ta đã thâu rồi, nếu mi rõ biết vận thời,
mau phải thối hồi sơ-trại, Muốn thuận theo lẽ phải, sớm
dưng ải hàng đầu; bằng chấp nhứt bất thông, cây dáo đồng
hại mạng.*

CA KIM-TIÊN-BẢN

TIẾT-CƯƠNG: Ủa hay, đưa thất-phu lớn mật.
Buôn lời nghinh-ngang nhục mạ ta!
Hôm nay giết mi chẳng dặng.
Không hề cảm thương, quân muôn binh.

TRƯƠNG-THIÊN-HUY: Lương-dổng, châu-trào, Thiên-Huy,
Quyết bắt hết phần, Cứu-diệm-Sơn.
Nhà người rõ thông thời vụ

Mau truyền lui binh, bãi cang qua,
Hiển ải đầu hàng, phục qui ta
Nếu cải mạng trời, quyết chẳng tha.

TIẾT-CƯƠNG : Uả hay, cái quân a đầu,
Lòn cúi chịu theo con Võ-hậu.
Vừa giúp gây nên, giặc nhà Châu.
Chưa biết oai ông, vang danh Chư-hầu,
Thần thương, chuyên khai huyết lộ.
Rửa hờn bốn em, giết đũa gian.

(Hai người hỗn chiến. Thiên-Huy trả bại, Tiết-Cương rượt theo)

TRỊNH-BŨU NÓI : *Cha chã !* Xem binh mã Thiên-Huy
chưa thất, cơ sao chàng cuốn vó chạy dài ? Ờ ờ ! Chắc là
quyết kể chi đây, ta phải mau theo cản lại, Giục truy tuần-
mã, luân chuyển thần cung ; mau núp dưới cội tùng, nẻo
trừ loài phản bối, á !

Lúc này Kỷ-loan-Anh cùng Tiết-Giao Tiết-Quy
đứng trên núi xem thấy.

TIẾT-GIAO NÓI : *Dạ thưa thiêm !* Trước mặt binh Châu
tổ-mở, sau lưng tướng hồ đuổi theo. *Chắc là chú lỏi bị vây*
chắc thúc-thân chẳng khỏi nạn-nghèo, cho tiểu-diệc xả
thân cứu phụ.

TIẾT-QUI NÓI : E anh lâm trận dữ, có em sẵn tiếp tay.
cặp chùy này nặng ước tạ ngoài, xông vào trận đầu công
chẳng mất.

CA KIM-TIỀN

KỶ-LOAN-ANH : Ó cháu con, đề phòng lấy thân.
Hề rượt giặc, chớ nên đuổi gần.
Phải nhớ kỷ, mấy lời mẹ phân,
Mưa chớ buông lung.
Tiết-Giao này, xông hữu trại, ở Tiết-Quy !
Đánh phía tả, phá lẫn trung-ương.
Bắt thẳng Tam-Tư,

TIẾT-GIAO TIẾT-QUI : Cháu con cúi vưng ý mẹ.
Xông vào trại Châu, ngỏ hầu tiếp cha,
Cho rõ tài hoành-liệt Tiết-gia.
Phục oan cừu, rõ mặt ông cha.
Phá vây giết giặc

KỶ-LOAN-ANH : É đừng khinh địch !
Ta dẫn hậu binh, hủy phá trại Châu.
Cầm Võ-hậu.

(Lớp này Trương-thiên-Huy trả bại, có ý chờ Tiết-Cương rước gần tới, liền rút phi-đao quần lên. May thay, Trịnh-Bửu lệ tay trương cung lấp tên bắn ra một mũi. Thiên-Huy té nhào. Tiết-Cương thừa thắng đuổi theo, gặp Tiết-Quy cản lại, cha con không biết nên đánh ấu đã với nhau.)

CA KIM-TIÊN

TIẾT-QUI: Có phải mi là Võ-tam-Tur.
Kip xuống ngựa, hiến dung thừa dầu.
Nếu chống trả, cặp chùy vô lương,
Ta đập nát xương!

TIẾT-CƯƠNG: Thằng nhỏ này, đen như lọ, sức trắng cườn!
Chắc có lẽ, con nhà tướng-môn,
Xuất tướng chi đây!

Thằng nhỏ kia khá phân tên họ,
Ông bà mẹ cha tước phẩm là chi?

TIẾT-QUI: Dòng dõi ta, tam đời vị vương,
Xưa bởi còn Võ-hậu tìm ngôi.
Bởi cuộc huê-dã, mà thất lạc,
Chiếm Ngọa-long-cang.
Mẹ ta đào nạn, vì cơn loạn.

NÓI: Bớ thằng già kia! Nghe lão nói đây: Cố-tổ ta là Trung-võ-vương Nhơn-Quy, mười hai năm khóa hải chinh Đông, nội-tổ ta là Đinh-San, cũng là họ Tiết nối dòng, nhờ công trận dự hàng vương vị, Bà nội ta là Phàn-thị, một tay chống vững Đại-Đường: cha ta là Thông-thành-Hồ Tiết-Cương, ta là Tiết-Quy hồ-tướng đây!

TIẾT-CƯƠNG NÓI: Té ra, mi Tiết-Quy, còn ta là Tiết-Cương đây: vậy thì ta với mi là tình cha con. Cha đây bớ con!

TIẾT-QUI NÓI: É, đừng nói bậy nà! Bớ lão già kia, Trong thế mi mạo nhận mi là cha của ta, dặng ta lại gần! cho dễ bề làm hại đó chi? Này này, hãy đỡ lấy cặp chùy.

TIẾT-CƯƠNG NÓI: Đình thủ bớ Tiết-Quy, thỉnh ngô trồn lai lịch cho mà nghe!

CA TỬ-ĐẠI-OÁN

May mắn thay, phụ tử trùng phùng,
Chẳng vầy, bản chí của anh-hùng.
Mấy năm rồi, cha dẫu tường kiệt hung.

Vì cha lỗi nặng vô cùng
Một tay làm cả dòng thác oan !
Kể từ ngày, Ngọa-long-cang.
Vỏ-tam-Tur nó dụng hỏa-công thiêu tàn
Chồng vợ lia hai phang,
Ta mắng lo xông tên lược đạn,
Chừng đoái lại gia-đàng,
Mẹ mi lạc tha phang, ôi ! như dần phế can !

TIẾT-QUI NÓI : *Ủa lạ kia ! Sao người giặc này nói việc trong môn-đình của tôi, mười phần trúng hết làm kia ? Ồ ! Hay là có quen thuộc chỉ với cha tôi chăng ? Bớ người kia ! Như cha ta là : Thông-thành-Hồ Tiết-Cương, người đều nghe tiếng, còn ta là Tiết-Quy, chúng chưa từng quen. Sao mi dám mạo nhận là cha ta ? Nếu thật là cha ta, thì phải biết mẹ ta bây giờ ở đâu, nói cho trúng, và có ai ở với mẹ ta chăng ? Bằng nửa tiếng lằng-quảng, thì ta thường cặp chùy đập mặt, đa !*

CA LỚP XANG DÀI

TIẾT-CƯƠNG : Cách nhau, tin đã mười mấy đông,
Vợ xa chồng bậc tin cá nạc.
Kể chơn trời, người đầu non đầu hãn !
Ta dương hồi, tầm phương lánh nạn,
May thay Ngô-Kỷ cùng Mả-Toán,
Nó mở lưới than, ta thoát nản !
Đồng tâm kết nghĩa kim băng,
Mộ bình chứa cỏ lòng hăng,
Hiệp nhau đồng phò chúa Lư-lăng-vương,
Mới hay tại làng Hắc-Long,
Mẹ con mi nường thân ần đạn.
Ta chưa hội một đoàn,
Vì mắc việc đa đoan.
Vậy chớ nào, thẳng Tiết-Giao đâu ?

TIẾT-QUI NÓI : *Hủy ! Tai thoán nghe ngành ngon, lòng vừa hãn đục trong. Dạ dạ, cam thất lễ phụ-thân, miễn chấp tình nghịch-tử.*

CA LỚP XANG DÀI 2^e

Tội con thất tỉnh đã cam,
Giáp trụ nơi mình, làm không trọn lễ,
Buổi ly loạn, xuống yên chẳng dễ,

Bốn phía đều, binh Châu thừa thế.
Nếu con tiếp tay chậm trễ,
E mẹ con phải rối lòng.

TIẾT-CƯƠNG NÓI : *Mẹ mi ở đâu ?*

TIẾT-QUI : Còn đương xông dục lấy lưng,
Phá vây giết giặc tung bưng.
Anh Tiết-Giao thì, thấu nhập trung-ương,
Trên tay ảnh cầm, cây ngân-nha-thương.
Nếu phụ-thân chẳng thông tên họ,
E nổi ảnh lầm, thì đá ngọc khó phân.
Cha phải đề phòng mới xong.

TIẾT-CƯƠNG NÓI : *Hay à !* Tình phụ-tử con đã rõ dạ,
nghĩa phu-thê cha rất xót lòng ! Bỏ bấy lâu kẻ Bắc người
Đông, nay thỏa vọng tình xưa nghĩa cũ.

TIẾT-QUI NÓI : *Thưa cha*, tả-dực cha răn thủ, trung-
ương trẻ đánh vào : phá Châu-trại rất mau, bắt Tam-Tur
chẳng khó.

TIẾT-CƯƠNG NÓI : Trung-ương giao cho đó, tả-dực phủ
mặt đây. *Tam-quân !* Phán đội ngũ an bài, kíp tề tâm hãm
trại, à ! (Lớp này Tiết-Quy phá trại vô cứu 4 tướng vân vân)

CA CỔ-BẢNG

TIẾT-CƯƠNG : Vì sao, các em thoát nạn ?

NGÔ-KỶ : Cái buổi sa cơ, tướng đâu là.
Bốn mạng nầy ra ma !

MÃ-TOÁN : Vì Trương-thiên-Huy diệu thuật,
Phép cao cường, anh-hùng nan đương.
Vì ngọn phi-đao, nó bay rất lẹ,
Em khó chống ngăn, mới bị cầm.
Khôn cùng hồ hang.

NAM-KIẾN : Lén anh ra trận, tướng đã nên công.
Hay đâu lâm vòng, phải tay bay,

BẮC-TỀ : Cầu xin tam-ca rộng lượng.
Niệm tình ngu-đệ,
Không lĩnh truyền, tự quyền ra trận.
Chiếu luật hình, cam tử tội,

TIẾT-CƯƠNG : Thôi chớ ai hoài.

Binh cơ thắng bại vốn lẽ xưa nay,

NGÔ-KỶ : Hà có bốn em dặng về đây.
Vì gặp dịp may, mới còn đây,
Thắng võ Tam-Tur, giam bốn mạng.
Giải đến trường-an, may thay giữa dằng,
Gặp Qui Giao.
Vừa giết binh Châu, thôi toán loạn,
Giải phá tù-xa, cứu đem ra ngoài.
Toàn thân bốn mạng, bởi sức hai chàng,
Rất dõm đương.

MÃ-TOÁN : Rồi gặp tàu-nương, người còn giục ngựa,
Đuổi giặc trước kia.
Anh nên sẵn dịp, xuất binh Đường,
Hiệp cùng tàu nương.
Bọn tôi về núi báo quân-sư,
Kéo rốc đại binh, phá tàn quân giặc,
Mới toại thừa lòng. (4 người đi hết)

TIẾT-CƯƠNG : Bấy lâu hai ngả, lia Tây Đông,
Nhàn cá bắc tâm, khó rõ thông.
Nào dè hôm nay, nghĩa kia duyên này,
Đã đành oan-trái nợ.
Xui vương buộc bên mình,
Phu-thê phụ-tử hội trùng phùng.
Thỏa lòng kỳ trung,
Khí chia thăm, lúc vui chung.
Tấm mằng tình xưa, ai đành xao lãng,
Sao gọi đứng anh-hùng.

(Kỷ-loan-Anh tới)

TIẾT-CƯƠNG NÓI : Ủa, này hiền-thê !

KỶ-LOAN-ANH NÓI : Lang-quân đây mà, Lang-quân ới !

CA TƯ-ĐẠI-OÁN, (lớp hồi-thứ)

Ngọa-long-cang, nhàn ẻn lạc dằng,
Am-hao vắng bậc tin chàng.
Mấy thu dư, thiếp đành ôm ấp thăm,
Nhớ những hồi gian-nan.
Lước ngựa xông, mưa tên gió dạn,
Nghảnh lại gia-dàng.
Chàng thất lạc hà phang,
Mấy năm rồi bình an, đó chẳng ?

TIẾT-CƯƠNG: Chia nhau, góc bể chôn mây,
Giọt lệ thấm, đượm đầy !
Trông hết trông, gặp gỡ chốn này,
Hay đâu đây, sum vầy nơi đây.

CA VỌNG-CỔ HOÀI-LANG

KỶ-LOAN-ANH: Từ ngày phu-thê ly cách,
Biết bao khói lửa đao binh,
Phần dai Tiết-Giao vào mình,
Ngàn binh sói chống kinh.
Liên tay trở day tung hoành,
Mới thoát khỏi vòng hiểm nguy.
Rời rừng hoang lạc bước,
Trông bốn bề, cây cỏ cùng non,
Phần thêm tứ chi bại-hoại,
Con giữa đường, biết cậy nhờ ai !
Phần mảnh nguyệt, khai huê đến ngày,
Thêm túi thân lạc lại !
Nhìn tường sanh một trai,
Dưới cội qui nương cất kể vai.
Dòng Tiết-thị lửa hương lâu dài,
Ấy phước trời hậu lai.
Thoán mắng mười mấy năm chầy,
Ôm dạ sầu chàng có biết có hay.
Anh én dặng chung bầu,
Ấy cũng là dịp may, chàng ôi !

CA VĂN-THIÊN-TƯỜNG

TIẾT-CƯƠNG: Ngày chi ly, nỗi gian-truân, kẻ xiết chi.
Ôi ! cho hay họa gởi bất kỳ,
Thình-lình tướng giặc phũ vi,
Ta lẳng tên pháo quân gì !
Vi là hồi loạn ly,
Nên đảo nạn ty nguy.
Kẻ xiết chi nỗi thấm cơn sầu,
Cầm thương thân bại vì mang mền,
Thẹn nỗi mình nam-nhi !
Ghe pheo kiếm tìm khắp nơi,
Nào rõ tâm hơi,

Trên đầu xét soi, thề có đất trời,
Mãnh tâm nghĩa liệt,
Chung thân thề bất thực-huyền.
Một ngày cũng nợ duyên,
Lựa là trăm năm, tình ái nặng niềm,
Há đi lời hẹn, nỡ vong tấm-mảnh buổi hèn.
Song ngộ biến phải quyền,
Xin em chớ vội phiền làm chi.

KỶ-LOAN-ANH NÓI: *Té ra, lang-quân đã có vợ khác rồi há !*

CA TIẾP: Nối chỉ trao tơ, hệ bởi vì thiên-cơ.
Tiết hạnh thiếp giữ một thờ,
Miễn chàng vẹn nghĩa ban sơ,
Trưởng con khờ, cùng em đó thôi !

TIẾT-CƯƠNG NÓI: *Hiền-thê em ôi !* Bởi trời khiến Tiết-Cương lỗi đạo, nên Tam-Tur dấy động binh lang. Là duyên xưa từ Ngọa-long-cang, vầy bạn mới bên Tân-Đường-quốc. Việc biến quyền một khắc, binh mã mượn mười muôn. Chớ ta lo khôi phục đại Đường, xin em chớ đem lòng tiểu kỹ.

CA VĂN-THIÊN-TƯỜNG

KỶ-LOAN-ANH: Thiếp đầu có lòng quên chàng,
Lúc thọ khổ còn tay dang,
Lặng mình nơi chiến-tràng.
Thuở Ngọa-long-cang, chia lìa đôi phang.
Bữa hôm nay, nào tường còn Dương-gian.
Ôi, hỡi phu-lang !
Thế thường người xưa, ba vợ bốn hầu,
Huống nay lá chẳng,
Năm thê bảy thiếp thường lẽ,
Em há dám chấp nê.

TIẾT-CƯƠNG: *Mấy lời hiền-thê, êm diệu một bề,*
Nghỉ câu giai-lệ,
Xa xuôi, kẻ Sở người Tề,
Tần Tần hiệp huê, thì môn đình càng xuê.

KỶ-LOAN-ANH NÓI: *Thưa lang-quân em trở lại :*

CA TIẾP: Trước Võ-tam-Tur, phá tan tành Ngọa-long.
Vây lực hiệp tâm đồng,

Vợ chồng con cháu ra công,
Phá giặc này cho xong.

TIẾT-CƯƠNG NÓI : Lời kia phân rất phải, đây đã lọt
vào tai, *vậy thời* : Phân đội ngũ an bài, kíp tề tâm hãm trại.

(Lốp này ở trong Tiết-Giao và Tiết-Quy đánh ra, ngoài Tiết-Cương
và Kỹ-loan-Anh đánh vào, Tam-Tur thất trận chạy vào.....,..... vào.....)

CA KHỔNG-MINH

VỎ-TAM-TUR : Tồn tướng hao binh, tan tành trại dinh.

KỸ-LOAN-ANH : Ở Vỏ-tam-Tur, vô lộ điều sinh,

Dầu đao hãm, không thể thoát thân.

TIẾT-CƯƠNG : Dầu lên trời, không vút không nanh.

TIẾT-GIAO : Thấy năm thể núi, máu chảy thành sông.

Phen này quyết chẳng,

Chừa sót mấy lông.

(vô hết).

TIẾT-QUI :

Cừu sâu nặng, trời chung chẳng đội,

Đạp đổ thành, Linh trí tảo thanh.

Tả-chi công thành,

Hựu phục quân, hủy phá trại dinh !

CA MẦU-TẦM-TỬ

VỎ-TAM-TUR : Thất máy binh. Tiết-thị phủ vây.

Làm sao dặng, thoát khỏi trận này.

Quân chết thối, thấy năm lợp đất.

Tướng mạng tuyệt, máu chảy thành sông.

Tầu tán Tây Đông.

Xáng mả-la thâu thập tàn binh.

Lần theo yếu lộ bôn-hành,

Tầm phương đào sanh thoát thân ! (chạy)

TIẾT-CƯƠNG NÓI : *Này hiền-thê, này cháu, này con !*
Đánh một trận Tam-Tur vỡ mặt, phá muôn binh Châu-
tướng kinh hồn ! *Vậy thì* : Đồng trở lại trại trung, kéo quân-
sư trông đợi. *Tam-quân ! Truyền hồi binh !*

HẠ MÀN



MÀN THỨ TƯ

(Khi vén mànng thấy Võ-tam-Tur dẫn binh chạy dọc đường.)

VÕ-TAM-TUR NÓI : Xưa hai chục muôn binh cường tráng, nay tàn binh chẳng đáng mười ngàn. *Chư-tướng!* đây đã đến Trấn-thượng-an, truyền chư-tướng đồn binh hạ trại. Chử binh cơ thắng bại, ấy là lẽ xưa nay, cấm chẳng cho tin thốt ra ngoài, ai cãi mạng chiếu cai quân lĩnh. *Đề cho ta*, nghỉ đôi ngày bình tĩnh, đệ chiếu tấu Triều-đình, chừng nào có cứu binh, ta sẽ truyền hiệu lĩnh, *đá.*

LÝ-LÃO NÓI : *Dạ*, tôi tánh xưng Lý-lão, ở về Trấn-thượng-an, tôi trẻ tiếp thượng-quan, xin miễn tình ngu-hạ.

VÕ-TAM-TUR NÓI : *Vậy thì Lý-lão hãy dậy, cho ta hỏi :*

CA TÂY-THI

Từ ta gặp phải hồi chiến-chinh,
Rũi thất máy binh, lòng quân chưa định.
Ta đứng tờ hồn-chương, mặt tấu với Triều-đình
Ngỏ hầu mượn binh, phòng thuở tái chinh.
Vì bởi cái tiết ni, hạ hỏa nồng nằng,
Ông biết nơi đâu, yêm-diêm thanh tịnh?
Đặng cho ta trú ngụ đôi ngày.
Đồn binh tránh khi nóng nực,
Thì ơn ấy rất dày.

Ắt cũng có ngày, đền đáp ơn ông chẳng sai !

LÝ-LÃO : Nơi đây, có một tòa hoang-vu,
Lầu các nguy-ngà, vườn hoa xin đẹp,
Rộng rãi u-nhàn, bả tòng thanh mậu.
Có ao hồ non bộ, hoa cỏ sum sê,
Một tòa mát-mẻ, đẹp để vô song.
Vẫn cái nhà không, của ông Thiên-hộ,
Dành để cho con, từ ấy những nay.
Song cái đường vắng lại, chẳng thấy một ai,
Tôi cũng có nghe, lời thiên-hạ biếm bầy,
Rằng cảnh nhà hoang, ắt sanh đoan quái dị.
Tôi cũng rất hồ nghi, nên bầm thiết chơn tình,
Lòng đại-vương quyết định, tôi đây bắt ghê mình.
E có một điều, ma quỷ yêu tinh !

VÕ-TAM-TU: Không sao ta cầm muôn binh,
Sắc mạng nơi mình, thần kinh quỉ nhượng.
Lẽ nào làm tướng những chuyện vơ quàng.
Thôi ông hãy về, ngơi nghỉ cho an.

LÝ-LÃO NÓI: Trên đại-vương nấy dạy, dưới tôi phải vâng
lời, hoa-viên ông quyết tới nơi, tặc-xá tôi xin lui gót. (vô hết).

(Kéo sơn-thủy lên, trong dọn sẵn huê-viên)

HỒ-NGUYỆT-CÔ NÓI: *Như tôi, sớm tối vui cùng nước
biếc, hôm mai bạn với rừng xanh, liu-lo nghe chim thốt đầu
nhành, tỏ-mở nhắm cuối gành cá lội. Tội phận phòng-loan
chích gối, buồn than nhà hạnh đơn-cô, số vô duyên chi
ngọt lòng lo, phần bạc đức nào người dạ thắm! Thỏ-bạc
vừa lỗ bóng, ác-vàng đã chen hình, ầu là: mượn dây
cầm nguyệt tỏa tình, cây động thỉnh âm giải trí, nào! (đờn)*

VÕ-TAM-TU (cùng vài tên quân đến lòng nghe) NÓI: *Ủa, lạ
này! Bên tường vắng vẻ không ai, sao có cầm thỉnh khoan
nhạc, kia!*

QUÂN NÓI: *Bẩm, đại-vương! Theo lời ông Lý-lão nói
chẳng sai. Ở đây có ma lai rút ruột, tôi sợ lắm ông ôi!*

VÕ-TAM-TU NÓI: *Ta sắc mạng triều-đình, dầu cho thần
cũng phải kinh, quỉ cũng phải nhượng, há đi làm tướng
những điều yêu mị sao?*

HỒ-NGUYỆT-CÔ Một mình quanh quẻ nhà đơn,

NGÂM: *Tỏa tình mượn lấy động đờn liêu-tao.*

CA VỌNG-CỔ HOÀI-LANG

VÕ-TAM-TU: *Kề tường nghe giéo-giắt,
Tiêu-tao có tiếng nhạc-khoan.
Kia ai nhỏ to động đàn,
Dường như kêu tắc vàng,*

HỒ-NGUYỆT-CÔ: *Buồn trông cỏ cây sang hàng,
Giọt lệ càng châu chang!
Ngày nhân quang thiên sắc,
Đêm cô phòng, khoản khắc nào an,
Trải bao thu đông xuân hạ,
Mảng bốn mùa, cầm họa kỳ thi,
Cùng nữ-lý nấu nướng qua ngày,
Nào thích thân đoái hoài.*

VỎ-TAM-TU: Quanh tường chưa thấy ai,
Sao tiếng tơ hồng, vắng vắng kẻ tai.
Lại có vẻ tư than ai hoài,
Ớ, ôm cầm kia ai hỏi ai?
Tur-mả thiệt chẳng kém tài,
Khúc cầu-hoàng dường tĩch dường say.
(ngó thấy) Quả thiệt khách chương-đài,
Thớ-thớ dường huê khai, chẳng sai!

CA VĂN-THIÊN-TƯỜNG

HỒ-NGUYỆT-CÔ: Vì nghề riêng, há dám mong tiếng khen.
(đứng dậy) Xin thương quan, miễn chấp phận hèn,
Vỉ chi nghề mọn nhỏ nhen,
Nơi thôn-giả, chốn lâm tuyền!
Vì thường ngày tay chuyên,
Công quả liên miên,
Há dám phen, trang sỉ hiên,
Song bởi nhà đơn than phận bạc.
E nổi ngai choán tai!

NÓI: Dạ, bẩm *quí quan*! Chưa từng biết đó là ai, danh dự cho xin hiệu?

VỎ-TAM-TU NÓI *Này quí-nương ôi! Như tôi là: Cháu của Tắc-Thiên Hoàng-đế, đương triều hưởng đến tước vương. Buổi nhàn dư rảo bước ngoài tường, nghe rõ, câu tuyệt diệu quí-nương trong phủ. Nên tôi xin vô lễ vào đây đứng diện kiến quí-nương. Thật là: Sắc dám phen người Tây-tử, tài dân thua kẻ Hồ-cầm. Xin lỗi quí-nương, cho tôi hỏi thăm: Đã có nơi gởi phận trăm năm, hay là phải phòng không trông bạn?*

HỒ-NGUYỆT-CÔ NÓI: *Như tôi: Cha mẹ sớm đã vắng dạng, anh em chẳng có một mình; cang thường gầy gánh tình linh, hiều quạnh phòng không chích gối.*

Ca tiếp VĂN-THIÊN-TƯỜNG

VỎ-TAM-TU: Nghe qua, mấy lời của quí-nương,
Khôn cùng đau thương!
Lở làng tào-khương gầy gánh giữa đường.
Giữ danh-giá trượng,
Vẻ xuân nguyệt thẹn hoa nhường.



Vỏ-tam-Tur nắm tay Hồ-nguyệt-Cô tỏ lòng yêu hương tiếc ngọc

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHEQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

Nếu phần cô chủ trương,
Có ngày quý-nương hưởng phước phi thường,
HỒ-NGUYỆT-CÔ : Thiếp đâu dám tưởng,
Trông mong kim mã-ngọc-đường.
Bởi đức bạc duyên thừa,
Để xứng tài Thôi, Trương.
Cám nghĩa vương-gia, đôi đường lăm hoa.
Thô bạc kính một chung trà,
Giải lao vì buổi đường xa.

VỎ-TAM-TU : Cám nghĩa người vì ta. (nắm tay)

Ca tiếp LỚP THỨ BA (3^o)

Thanh-tân, vóc hình liễu đào,
Thờ-thờ như huỳnh giao.
Hoa còn đương màu, bán điểm xuân.
Mộng hồn tam canh, nguyệt nọ xế tây.
Cầm khó cầm tấm lòng đây,
Dường như gởi cung mây.
Bể tình sóng xao vi dạng liễu đào.
Mấy thiên dung mạo.

HỒ-NGUYỆT-CÔ : Hồ thân liễu ủ hoa xào, dám nài bao,
Lượng người thanh cao khuyen dạy lẽ nào,
Thiếp xin vưng dạy.
Mảnh thân nguyên gởi tay ngài,
Vuôn tắc ơn dài, dặng vậy thật là may,

2 NGƯỜI BẮT TAY GIAO MẶT ĐỒNG CA :

Biển thâm non cao, xin một lời kết giao,
Nguy nan đến lúc sang giàu.
Một lòng trước cũng như sau,
Trăm năm đừng phụ nhau,

HẠ MÀN



MÀN THỨ NĂM

VỎ-TAM-TU NÓI: Từ-mỹ-Tổ ỹ nhiều thao lược. Tiết-Cương cây mạnh khoe tài. *Như chúng nó là*: Tướng Đường-trào trên thế không hai, *chờ không*, dòm Châu tướng trên đời có một, *mà*! Trận trước binh Đường đuổi nột *cũng nhờ có Hà-tướng-quân*, phép rồng hóa lửa đốt tan. Hôm qua bắt giặc dặng hai chàng, *ối, có lo chi*, chầy ngày ắt thâu về một mối, *mà*!

QUÂN BẢO: *Dạ*, choán tai nghe tỏ-rỏ, tạng mắt chẳng phỉnh phờ, Hà tiên-phuông vì bõ ơ-hờ, La công-tử giết cha đầu giặc, *rời*!

VỎ-TAM-TU NÓI: *Cha chả*! Nghiệt-súc ối nghiệt-súc, cuồng-nô hời cuồng-nô! Mi đánh hại kẻ vô cô, ta nổ dung loài phi nghĩa.

CA KIM TIỀN

Đưa thất phu, thật là cã gan.
Nó sẵn ý, âm mưu trá hàng.
Ta ngay thẳng, phải lắm dứa gian.
Nghĩ giận cãm gan!
Vi hân-hờ, ham nuôi cộp, mới sanh loạn.
Đả chết tướng hao toàn binh lương,
Ta ngồi khó an.
Châu-binh mất luôn mấy vạn,
Đất bằng sấm van, bởi dứa vô lương!
Ta dãi mi, thề quá thịt xương.
Sao mi không, đền nợ áo cơm?
Minh-linh nghĩa trọng,
Đồng sanh dục, mi tán tận lương tâm.
Hỡi dứa phi ân, đồ cầu loại!

QUÂN BẢO: *Dạ*! Huê nương-nương còn chờ môn ngoại, xin gởi vào ra mắt tướng-tiền.

VỎ-TAM-TU NÓI *Thỉnh nhập*. Quân! Tương phụng-ỹ nhứt biên; thỉnh phu-nhân diện kiến, *dây*. (Nguyệt-Cô bước vào) *Mời phu-nhân ngồi*. *Nầy phu-nhân ối*! Từ cầm sắc, hòa minh nơi vườn kiến; khi phụng loan kết cánh chốn biên đình. Ta mắng lo xuất mả động binh, nằng luống những trông tin dựa ngổ, *há*?

HỒ-NGUYỆT-CÔ NÓI : Từ tiện thiếp, hảo cầu duyên gặp gỡ ; cùng vương-gia, chung hưởng cuộc cứu-hoài. Câu trò chén rượu vẫn còn đây, sao mà, dạ thổ ếp cây dành rẻ rúng vậy ?

CA VỌNG-CỔ HOÀI-LANG

Vập chớ nào, bên duyên thắm ngải,
Để cho rụng cái rơi kim.
Tắc giao trước kia nặng niềm,
Thà là đá tan mây chìm.
Còn hơn trời-trên thước-kiều,
Trông phương trời hắc-hiu.
Em hèm vì thân liễu yếu,
Song cũng từng, lộng kiếm xuân-môn.
Chờ cơn ngặt, sẽ toan liệu dùng.
Mới rõ chí của nữ-bùng,

VỖ-TAM-TU : Ta bận vì quân trung,
Nên lời thề, phụ nghĩa tình chung,
Gách Kinh-địa, xa ải-quang muôn trùng,
Khó nhẩn-nhữ, cái đều kiết hung.
Trên đất trải mặt anh-bùng,
Lỗi đạo nhà, thà dặng chữ trung.

HỒ-NGUYỆT-CÔ : Em đây quyết vẹn ba tòng,
Ước độ chừng nên chăng ?

VỖ-TAM-TU NÓI : Ta ít tướng khó tranh tài tranh lực ;
em tiếp tay dưỡng thêm cánh thêm lông. Rừng nhờ có cây
đông chỉ cây nhiều tơ sợi.

HỒ-NGUYỆT-CÔ NÓI : Từ ông cầm quân-sỉ, ra ngãng
chống ải-dồng, bại thành hai lẽ chưa thông, thắng phụ một
lời cho biết nào ?

VỖ-TAM-TU NÓI : Trận trước tướng đã xong việc, ấy
nhờ Hà-tướng-quân hóa phép rồng lửa thiêu rụi binh Đường.

HỒ-NGUYỆT-CÔ NÓI : Nói vậy thời dặng toàn thắng rồi.

VỖ-TAM-TU NÓI : Nhưng mà, chưa trọn thắng được, là
vì ; phen sau ta quyết bắt Tiết-Cương. Không dè, ti ằng
nghịch tử La-Xương nó thí phụ !

HỒ-NGUYỆT-CÔ NÓI : Ủa ! Thằng La-Xương nào ? Vì sao
mà nó giết cha nó ?

VÕ-TAM-TU NÓI: Số là phu-nhân chưa rõ, ta trước bối hân-hờ, nên mới làm thẳng khốn ấy. Nay ta truy nguyên ra, ông nội nó là La-Thông, cha nó là La-Chương, đều thiên nghệ cây trường thương nổi tiếng. Thật là dòng dõi của La-Thành, ta có ngờ đâu! Thấy nó nhỏ mà 'giỏi, nên bảo Hà-tướng-quân nhận nó làm dưỡng-tử. Ôi thôi! Vì minh-linh hai chữ, Hà tướng-quân một phút qui thần. Ân thâm kết thù thâm, ta hậu mà người chẳng hậu rồi!

HỒ-NGUYỆT-CÔ NÓI: Cha chả! Cầm hờn thay cánh chấu, dám lấp-lửng miệng rỗng. Cho em noi theo hào-kiệt nữ-trung, ra bắt tướng Đường báo hiệu cho!

VÕ-TAM-TU NÓI: Á thôi! Dầu hay giỏi cũng phường liễu yếu; còn bọn Tiết-Cương, lự bạng gì cũng dự can tiên, chớ!

HỒ-NGUYỆT-CÔ NÓI: Vì em có học phép tiên truyền, nên thuật pháp mười phần tuần trái. Tuy là phận gái, chỉ sức tài trai; thường ngày cung kiếm chuyên tay, gặp hội trận đồ rõ mặt.

QUÂN-BÁO: Ngoài trận binh Đường rất nhặc, tiên-phuông một gả Tiết-Giao.

HỒ-NGUYỆT-CÔ NÓI: Tướng-công liệu lẽ nào? không lẽ diễm nhiên cố thủ!

CA MẪU-TẦM-TỬ

VÕ-TAM-TU: Nấy cho khanh, tiền tấn binh,
Ta đoan hậu, quan cổ binh tình.
Khá cần tâm, đề phòng chiến pháp,
Đừng ý mạnh, cùn khẩu vật truy.
Tai phải lóng tứ vi.

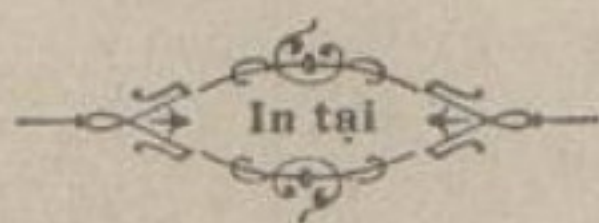
HỒ-NGUYỆT-CÔ: Nguyên phen này, còn mất quán chi.
Đáp ơn chồng, rõ mặt nữ-nhi.
Chư-tướng, bố liệt sanh kỳ,
Hoành-môn hành binh bất ly. (đi)

(Hạ-sơn-thủy cảnh chiến trường. Tiết-Giao ra binh)

HỒ-NGUYỆT-CÔ (ra) NÓI: Hù a! Xa trông thấy mặt đường tha phẩn, tạng mắt tường môi tợ diễm son. Ý, cái người làm sao mà; phong lưu vóc hạt vuôn tròn, thái-độ oai hùng gọn ghẽ, dữ a! Này người kia? Ta hỏi: Xuân-thu bao nả, thê thiếp đường nào? Chưa từng nghe danh tánh anh-hào, cội rẽ khá phân mau nghe thử?



Tiết-Giao bị hơi độc của Hồ-Lý mà phải chết,
nhờ thầy cứu và dạy lấy cho dạng cục ngọc của Nguyệt-Cô.



THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHÈQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

TIẾT-GIAO NÓI: *Bớ nữ-tặc! Nghe ta phán: Thề chẳng đội, phụ thù hai chữ; nguyên một câu trí chúa ngàn thu. Chớ hỏi việc cơ cầu, khéo lắm lời vô ích, lắm nà!*

HỒ-NGUYỆT-CÔ NÓI: Nếu không tường căn tích, thề chẳng giết vô danh: *Hề là phép đấu chinh, trước phải thông tên họ. Nếu quả đó hình cheo lánh thổ, trước phải lo cuốn vó xếp cờ, chí chưa tài sảo học binh thơ, đừng nạp mạng trận đồ rất uổng nà!*

TIẾT-GIAO NÓI: *Té ra nữ-tặc mi muốn hỏi tên ta há? Khá rửa tay tiệp-nữ, kỷ nhìn mặt anh-hào. Ngộ tánh Tiết-danh Giao, Lư-lăng-vương phụ-mả, là ta đây! Ta bảo cho, mau giải giáp về dinh thì khá, bằng chấp nê ra trận chẳng lành. Mi hãy coi đây, ngân-nha-thương là vật vô tình, song chẳng nỡ giết người phụ-nữ, đâu! Thôi hãy đi về đi!*

HỒ-NGUYỆT-CÔ NÓI: *Bớ Tiết-Giao này! Đó khoe tài hồ-cử, đây cũng dự long-thao, tuy ta là nhược chất liễu đào, chỉ sức kẻ đẳng giao khởi-phụng. Nếu mà phép linh ta kịp dụng, giết người thác mất hồn, đa!*

TIẾT-GIAO NÓI: *Đâu nào phép linh đâu bày cho ta coi?*

HỒ-NGUYỆT-CÔ NÓI: *Phò-mã ôi! Chàng là bực trai khôn, thiệp vốn phường gái lịch, đây đó vẫn không thù địch, nỡ nào liên kết oán cừu, hay sao?*

TIẾT-GIAO NÓI: *Địch-quốc vẫn phụ thù, đâu có phải hảo cừu duyên phận. Hãy đỡ lấy ngọn thương đây.*

(Đánh ấu đả, Nguyệt-Cô chạy)

CA LONG-HỒ-HỘI

Nguyệt-Cô đà, tầu bốn-ba,
Truyền thần thương, truy nữ-tướng.
Nỗ cung khai, nghiêm bày đoạn hậu.
Tấn bộ phần ta, quyết phen ni,
Lấy đầu nữ-mang.

QUÂN: Chúng tôi xin, lãnh lĩnh troàn,
Dầu đập than, cái đường chiến chinh,
Tữ sinh bá mạng! *(rước theo)*

*(Kéo sơn thủy chiến trường lên, trong dọn sẵn
rừng hoang có miếu nhỏ)*

HỒ-NGUYỆT-CÔ NÓI: *Húy cha chã! Chàng Tiết-Giao này mạnh mẽ thiệt! Chàng thương pháp rất nên mãnh liệt,*

ta nghe đồn họ Tiết chẳng lành. Như tôi, có công tu luyện mấy trăm năm, nay gặp hội thỏa lòng khác vọng. Kia kia, Thái-dương xé bóng, âm-khí nặng nề. Truyền bài bình, (Quân về hết) Ấu là: Gạt chàng đến rừng tòng, mặt ta toan khuyển dụ, a!

TIẾT-GIAO (rước đến) NÓI: Nữ-tặc chạy đâu cho khỏi, có ta theo dõi kịp chơn. Này, đỡ lấy thần thương, biết tài thủ đoạn.

HỒ-NGUYỆT-CÔ NÓI: Khoan đã mà. Đánh đi đâu mà phòng vội. Này phò-mã ới! Chàng bao danh kết oán, thiếp vốn sẵn làm ơn; thôi thôi đừng chao giận mua hờn, chóng chóng khá cải nhơn sửa quấy, đi! Như thiếp đây, xuân thu chưa mấy, thuật pháp đủ tài, đánh sao cho lại tôi mà phòng đánh. Để tôi đỡ phò-mã, mà đừng có cười tôi đã. (Hơi mắc cổ) Tôi đỡ phò-mã biết sao mà tôi chạy đến đây, có một mình không? Đó, tôi đỡ đã. Đỡ ai mà bàn trướng ý đây, thì trước dưng ải sau ầy. . . . nó vậy mà.

TIẾT-GIAO (nói thầm) NÓI: Tề ra, con này nó muốn kết việc chung thân với mình đây mà. Trời ới! Khó dữ chưa! Mà không sao, sẵn dịp này, tôi qua lại với nó đôi câu, chờ nó xáp lại gần, nhắm ngay yết-hầu nó mà thích thương, thì nó bỏ mạng chờ gì. Này tiểu-thơ ới! Tôi què mùa dốt nát lắm. Tánh thường ưa nói xát, không từng biểu lời xa; vẫn một dạ thật-thà, không hai lòng xảo-trá, đâu! Có nói đại đi không có ai cười cô đâu.

HỒ-NGUYỆT-CÔ NÓI: Thiệt oan gia này khó quá. Này phò-mã ới! Thấy mặt ai phong-nhả, chạnh lòng thiếp kính yêu, đó ai dầu sẵn chặc tơ điều, đây thiếp khỏi nhọc đề lá thắm.

TIẾT-GIAO NÓI: Này Tiểu-thơ ới! Tôi vẫn biết ý Tiểu-thơ rồi, tôi cũng sẵn lòng nữa. Có vậy thì, non cao biển thẳm, lòng khác hơn lời, xin chỉ nước cùng trời, thề cho tôi làm tin, đi.

CA HÀNH-VÂN

HỒ-NGUYỆT-CÔ: Nguyên có đất trời, thề quyết một lời.
Hai họ nên đôi, dầu ai có biển cải,
Xin trời đất xét soi, cho tất lòng thành thiệt,
Từ đây tôi nguyện kết,

Mối tơ loan cùng chàng Tiết-Giao,
Trăm năm thề, chẳng xao lời nguyện.

TIẾT-GIAO : Thế nào cho tiện, thì dạ ta mới yên,
Chi dễ nhọc phiền, đội thù cha thù ông !

HỒ-NGUYỆT-CÔ : Dầu cho phò-mả, muốn trả oan cừu,
Xin ần nhẫn đợi thời, chỉ trượng-phu bấy lâu.

TIẾT-GIAO : Chẳng chung trời thệ với nhà Châu,
Thù xưa quyết trả, giết mấy chớ để chi lâu !

(Tiết-Giao đâm vào mặt Nguyệt-Cô, Nguyệt-Cô đỡ ra, rồi thổi độc khí vào mặt Tiết-Giao. Tiết-Giao bất tỉnh, Nguyệt-Cô chạy tuốt)

LÝ-THIÊN-VƯƠNG NGÂM KỆ :

« Bồng lai cảnh sắc toại nhân du,
« Hải đảo vân đầu bạch kỹ thu.
« Nhứt-nhứt thời-thời quan thế-sự,
« Không-không sắc-sắc, độ phạm-ngu.

NÓI : Toán khí số nhà Châu hầu dứt, nơi-nơi đều hồ lực hùng tài. Còn chàng Tiết-Giao thì : Sao Tăng-môn thượng giải đầu thai, yêu-hồ vốn công dày tu luyện, lòng tục-lụy yêu-hồ quyến-luyến, mắt phạm-gian gả Tiết đầu tường. Xác phạm chàng đã thọ ương, mắt thanh ta hầu xem kỹ. Ầ, thật mà, chàng đã xuống nhằm độc khí rồi đây. Ấu là : Bùa phật trừ loài yêu-mỵ, thuốc tiên cứu gả Tiết-Giao. Lại tỉnh bớ con ! Con định tỉnh mau-mau, thầy truyền lời cấp cấp, đây !

TIẾT-GIAO (tỉnh dậy) NÓI : Những ngỡ hồn về âm-cảnh, nào hay phách ở Dương-trần. Dạ dạ. Ai cứu tôi thân dạng toàn thân, trăm năm đợi muôn phần nghĩa nặng.

LÝ-THIÊN-VƯƠNG NÓI : Ta đây chớ ai. Thầy thấy con lâm nạn, nên phải xuống tiếp tay. Nghe lời dặn đây : Như số con Bạch-nguyệt-Cô là Hồ-ly hoá thân. Vậy nay thầy cho con hoàn thuốc này, mà trừ cái độc khí ấy. Thôi thôi, mấy lời thầy căn dặn, ghi dạ nhớ đàng sai, con cúi mặt chấp tay, thầy Bồng-lai phả giá (biến mất)

TIẾT-GIAO NÓI : Hù a ! Hiên hích chơn hiên hích, anh linh thì anh linh. Oa tôn-sư một thuở đoái tình, nghĩa đồ-dê ngàn năm cảm đức. Ấu là : Thuốc tiên tua vổng trước, trừ yêu khí phòng sau, kịp giục mả phi đào, theo Nguyệt-Cô kịp gót ! (chạy theo)

HỒ-NGUYỆT-CÔ (chạy ra) NÓI : Như chàng Tiết-Giao là :
Quê dốt rất nên quê dốt, bạc tình đến đòi bạc tình, mình
sẵn ý chấp kinh, nó cru lòng sanh biển. É, cái đồ khốn kíp
nà ! Tôi nghĩ chàng Tiết-Giao bạc cha chã là bạc này. Ai đi,
trong cơn chuyện vãng cùng nhau, tôi ngỡ nó là thiệt, nên
mới vang trời vái đất, hẹn núi thề sông. Ai ngờ đâu, nó
thừa lúc tay không, đâm vào mặt tôi rất mạnh, may tôi lẹ
mắt tránh khỏi, liền thổi cho nó một hơi độc-khí. Không
biết nó có tránh khỏi hay không ? Nếu nó xuống nhằm rồi,
Ôi, phò-mã ôi ! Nếu như chàng hồn xuống suối-vàng, chớ
trách thiếp đem lòng ở bạc, nghe !

TIẾT-GIAO (chạy đến) NÓI : Đình bộ bỏ tiểu-thơ ! Xin
tiểu-thơ đừng bước, cho tôi tỏ cặn lời ; lỗi ấy tại nơi tôi,
xin nàng đừng chấp trách.

CA VỌNG-CỔ HOÀI-LANG

Trời đà xe chỉ thắm,
Tôi đâu có dám trái duyên.
Tắt giao đôi ta nặng niềm,
Nào có thất ước lỗi nguyên.
Lời xin tiểu-thơ chớ phiền,
Trăm giận dầu, khóa-khuây làm yên.

HỒ-NGUYỆT-CÔ : Thôi, đừng thanh-thao giọng quyền,
Lòng chẳng như lời, dời-dạt đảo điên !
Dầu cho chẳng duyên muôn dặm,
Song cũng là, sơ-nợ kiều châm.
Chàng bao đành nhần tâm thế này,
Mong hại thiếp như vậy...
May là tôi lẹ mắt tay,
Nếu không thì, phách gối vừng mây.
Xét kỹ cái trái-oan này,
Ai cũng là như ai, đó chàng ôi !

TIẾT-GIAO : Vuốc dạ xin chớ vội phiền,
Ai bao đành đem dạ đảo-diên.
Thề sau, như có lỗi nguyên,
Phủ trên đầu chếp biên.

NÓI : Tiểu-thơ ôi ! Duyên kỳ-ngộ chẳng nài ngàn dặm,
nợ oan-ương cầu đặng trăm năm, có lý đâu tôi nhần độc
tâm, chẳng qua muốn rõ tình giai-lệ. Tôi vốn kẻ độc thơ

tri lễ, chẳng phải phượng bội ngải vong ân. Nếu không ra sức đá một lần, đau rõ đặng tuổi vàng bao nă.

CA NAM-XUÂN

HỒ-NGUYỆT-CÔ : Á, nơi chiến-trường, khó bề phô-trương
Chấn lâm-trung, sể cạn lời thĩ chung.
Xin anh hùng, đoái thương chút tình cùng,
Kéo nặng lòng, Ấ-Nguyệt thêm-cung.

HAI NGƯỜI ĐỒNG CA : Cái duyên giải-cấu, ngẫu-nhiên tương phùng,
Phỉ nguyên, thực nữ hùng-anh.
Đôi ta đánh, gấn ghi chữ đồng.,
Phea vi bằng, ân núi tình sông.
Há dám vong.

HỒ-NGUYỆT-CÔ : Đây đánh trước, kia rừơg tòng,
Nguyên cùng nhau, tử sanh dữ đồng.
Ai sai lầm, phú có vừơng đông.

(Lớp này Tiết-Giao giả đau bụng nhào lảo đảo vân vân...)

TIẾT-GIAO : Châu ôi, có gì, thể rưng rờ từ chi ?
Nó đau cha chả, bịnh củ phúc thống,
Chết đi thôi, còn kể gì thân tôi !

HỒ-NGUYỆT-CÔ : Duyên có bịnh căn chàng khá cạn bày,
Căn nguyên cho thiệp, rước thầy tạm dùng,
Ngoại cảm cùng nội thương.

TIẾT-GIAO : Nơi núi rừng, thỉnh-linh thọ ương.
Tiền-thor có tướng, kíp tạm dùng lương-phương
Nếu chẳng chắt tôi mạng ni không còn.
Ôi, thân ngọc đã đánh, thả biển trăm oan !
Khi xưa đã, có đau một lần,
Chẳng chi hơn, qui bởi ngọc người.
Tạm dùng cứu mạng, cũng bởi ơn đất trời,
Ôi, kiếp sống, tưởng hết mong ở đời !

HỒ-NGUYỆT-CÔ : Ngơ mặt thời cang-thường đôi nơi.
Trợn mắt thu, gấn chí dày công-phu,
Nay hóa hình, nỡ bỏ qua công-trình,
Ép lòng mấy kỷ hoài công,
Móc cổ, ngổ toan lấy ngọc,
Đặng mà cứu lấy tình-nhân.
Vái trên không thánh thần,
Suy xét lòng, ngọc qui này hết dạ vì ai,
Chẳng tiếc thân (Ôi ngọc cầm đưa cho Tiết-Giao)

NÓI; *Này Phò-mả ôi ! Đây này : ngọc vô giá ông cha dành để, thiếp tự-chuyên mượn lấy cứu chàng. Miễn cho lòng đó dặng an, chua xót dạ này chi nài ! Phò-mả dùng rồi, xin trả lại đừng làm mất không nên đa.*

TIẾT-GIAO NÓI: *Húy, ngọc tốt dữ a ! Tở rạng dường Ngựa-Đầu, trong ngàn tợ tuyết-băng ; thật là quý hóa vô ngần, hèn chi, cứu mạng như thần cũng phải, mà ! Vây thôi, tiểu-thơ đừng xê ra một chút; tôi thoa rồi lói trả lại cho. Ấu là : Ta mau tính gấp, chớ để đông dài, sẵn ngọc quý về tay, kịp trở về bồn trại.*

HỒ-NGUỆT-CÔ: *Ủa Phò-mả chạy đi đâu ? Bớ phò-mả trả ngọc cho tôi !*

TIẾT-GIAO NÓI: *Bớ con tiện-tỳ kia ! Hôm nay ta đoạt ngọc của mi đây là : Giận những đứa phi ân bội nghĩa, quên đạo chồng ra trận ghẹo trai. Như ta : Đội trời đạp đất là ai, há đòi chi sánh cùng gái chạ sao ? Kiếu mi ta về đa. (chạy)*

HỒ-NGUỆT-CÔ NÓI : *Bớ Phò-mả, bớ Tiết-Giao, bớ ! Trời ôi ! Tầm tu mẩn diện, hạng xuất triêm thân, dầu có nước mấy sông, then này không gút rữa, rồi trời đất ôi !*

CA NAM-AI

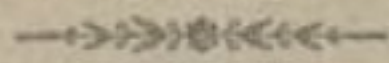
Tin ngay, mắc kẻ không từ hiền.
Nguời vì duyên, bạc đen lòng phụ phản.
Ôi, càng then, phận hồng nhan.
Xuân mảng đông sang, chỉ già sớm công-phu
Lắm lúc chua cay, hôm nay hoá hình.
Bồng chứt phải, công-quả vui nông,
Tưởng cùng chàng, duyên gầy phụng loan.
Trở trên chi con tạo, xui nông nỗi này,
Chàng chàng ôi, hỏi Tiết-Giao !
Anh bao nỗi, nhần tâm thế ấy,
Quý quái kể, chẳng chút lòng vì đây.
Thọ khí thiên niên trọn, ngày nay công phủ rồi.
Báu quý đó, đã đoạt rồi trời ôi !
Kìa trời ôi ! Vắn cổ khó nỗi kêu oan !
Thân này, lấp bụi vui than.
Tiết-Giao ôi chàng, bất nhơn chi lắm chàng !
Tánh mạng ngày nay, khó ngồi an.
Ruột gan, bồng chứt lòng bàn-hoàng !
Lần dò theo, quanh co dậm dàng.

Như dần chín khúc, nát đoạn ruột xầu gan.
Hay là số thiếp, cái kiếp dở-dang ?
Nghịch-chương, xui nên phải-thường,
Uổng mấy kiếp, tu hành có công.
Hôm nay đành, hết kể phận mây xanh,
Ôi cao rộng, thấu lòng chẳng !
Nở cơn lòng ác độc, ôi ngọc mất rồi,
Nào công-trình, của tôi ?
Nguyệt-Cô em vô tội, Tiết-Giao đành bức tình !
Nở chẳng gìn, đôi chữ thề minh.
Không thương nhau, nở nào hại nhau !
Gan ruột nào, giết người không dao !
Cái danh anh-hào, đã chôn nơi nào ?
Chẳng thẹn mình sao ! Hồ biết bao !
Ôi, tức tối, mấy khúc nhưc-nhối,
Chết chết nỗi, chắc chết rồi trời ôi !
Phế can đau khoan nhặc, nhặc khoan khoan
nhặc từ hồi,
Ôi còn gì tôi, kể chi tôi !
Trời bầu chình bóng ác, gió cát thổi qua,
Dặm quang-hà, mờ-mịch sương sa.
Chơn tay rung lập-cập, ngần-ngơ đường gập-gình
Trời trời ôi ! uổng bấy công linh,
Á xưa mắt thắm, mặt hoa mỹ-miêu,
Ngày nay ra, đóa hoa dập bầm !
Như bèo rả cánh, bề khổ linh-dinh.
Ôi Tam-Tư hởi, hởi bớ phu-lang !
Thiếp dả cam tâm, giết tha tự chàng.
Lỗi này bởi thiếp, khôn cùng hồ-han.
Duyên trở-trêu thay, cơ trời lá lay
Còn phũ bỏ, nghĩa nợ đành phai.
Tứ chi mỗi mê, hạng xuất dầm dề,
Sức mỗi mòn, gấn gượng lên yên.
Tiếng ve giục sầu, ảnh nguyệt ló đầu,
Rán lấp thắm, gượng về Châu.

HẠ MÀN



MÀN THỨ SÁU



VỎ-TAM-TU NÓI: Phu-nhơn từ ra xuất chiến, bồn-phiên lược trận trót ngày; chưa từng lẻ rủi may, khiến lòng này nghi ngại, dữ a!

QUÂN BÁO: Dạ, chúng tôi thấu binh bại, mau về trại bầm ngay; Bạch-phu-nhơn đấu chiến suốt ngày, xông gió độc chơn tay búng rủng, rồi! (Nguyệt-Cô vô)

VỎ-TAM-TU NÓI: Ủa này Phu-nhân! Vậy chớ thắng bại thế nào?

HỒ-NGUYỆT-CÔ NÓI: Tướng-công ôi! Từ xuất mã giao thương cùng Đường-tướng, bỗng thỉnh-linh cầm mao phong sương; tướng chậm tay thân dả thọ ương, may lẹ mắt tìm đường khỏi bại.

VỎ-TAM-TU: Binh cơ thắng bại, thường lẽ xưa nay khá thuốc thang điều dưỡng ít ngày, chờ lành binh sể hầu tái chiến. A-huôn coi đỡ bà mi nào phòng ghé!

(A-huôn đỡ Nguyệt-Cô vào phòng).

VỎ-TAM-TU (đi đường) NÓI: Than ôi! Vẻ ưu lự khó ngồi yên trường, nét giận sầu cô chướng nan minh: một vì Đường-tặc cướp dinh, hai sợ nổi binh tình dãi dãi. Ai đi. Thất chí anh-hùng phơi mặt ngải, tồn danh vị-quốc để miếu-đường. Hoảng hai vai, một gánh nợ quân-vương; châu muôn lụy, vạn quân vui khỏi lửa. Đông trại tây trại coi canh giờ cho nghiêm nhắc à! Nam-lao-quân, Bắc-lao quân tuần thủ khắp vệ môn à!

NGÂM THI:

Ưu tâm hạt phát, tiếc ngàn thu
Khổ-nhục, trả hàng tri vạn phu.
Lao-lực hà từ, sơn hải tấn,
Tướng-quân nan miễn trận đồ xu.

CA HÀNH-VÂN

Khó dừng khôn ngồi, nếm lại rấm mùi,
Miệng tợ ngậm than.
Ngày nào cho khỏi, đốt ngọn lửa lang,
Quốc-dân an, vắng dưng búa việt.



Nguyệt-Cô mất ngọc hườn hình chồn.
Vỏ-tam-Tư thấy quái dị liền chém một dao Nguyệt-Cô vong mạng.

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHEQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

Lòng chí-thiết,
Cái nợ áo cơm, đáp đền cho xong.
Hồ-vệ-quân (đạ) cẩn thận tuần phòng.
QUÂN 1 : Phần tôi đây phải, gác cửa đông-môn.
Rồi cứ canh đồn, bốn phận tôi nào sai !
QUÂN 2 : Dầu cho quân giặc, có tài cao bay.
Nếu đến chốn này, tôi chắt làm hai chết ngay.
VÔ-TAM-TU : Cái việc quan phòng, ta nấy phần này,
Chớ nên trễ nải,
Luật hình nó chẳng vị ai. (vô)

HỒ-NGUYỆT-CÔ (trong phòng bước ra) NÓI : Trời ôi !
Không biết vì cơ nào, hôm nay trong mình tôi bần-thần,
bức rức không an ! Hay là : tánh mạng khổ bảo toàn, kiếp
trần-hoàn rảnh nợ, rồi đây !

CA NAM-AI (lớp mái)

Kiếp phù-sinh, hệ lụy phong-trần,
Xây đời cuộc, ai cắc-cờ kia ai ?
Lông mọc đầy da, xấu hổ lắm nỗi,
Gân rút rồi, lời lả trời ôi !
Đầu đau nhức, mê mang tinh thần,
Tức-tối ẻ, không hề nào che !
Phai hương lọt hồng, chi chi đeo-bông ;
Thối kiếp này, hết kể chi mong !
Tánh linh bấy lâu, bởi lắm công tu
Nay huờn hình, trở lại như xưa.
Tam-tư chàng có hay, cốt củ vóc cáo,
Ồ danh này, mặt mũi nào vui !
Này em kính, xin gởi lạy chàng.
Kiếp trần-hoàn, mắng dọa hồng nhan,
Nghện ngào cứng họng, ời hời cam rồi ! (cam)

(Nguyệt-Cô huờn hình chồn cáo, chung vô phòng trốn. Tam-Tư về ngồi coi sách, nghe tiếng rên rỉ gầm hét vang trong phòng)

VÔ-TAM-TU NÓI : Ủa lạ này ! Trường nội phu-nhơn an giấc, cơ nào có tiếng chuyển vang, vậy kia ! Mau vào đó viếng an, thử như bà kinh động, Ủa lạ này ! Mùi hôi đầu phượng phất, hơi thúi thoát nực nồng, kia ? Vả lại, đây là chốn tịnh phòng, sao gió lồng khi trực, cũng là lạ ! Quái sự vị tri chơn giả, kỳ tai tu khả quang minh, giục liễn đặc chơn tình (thấy con chồn) Ủa ! quả hồ-ly tại thử.

CA MẪU-TẨM-TỬ

Rất quái thay, con hồ-ly-tinh,
Dám cả gan, cải dạng đòi hình.
Lúc thâm canh, lén vào phòng vắng,
Loài súc nghiệt, thật dám dễ khinh.
Hỡi bớ yêu tinh !
Hại tới người tội ác hoán dinh.
Nguyên giết mấy cứu nạn muôn bình,
Tam quân (dạ) phủ vi trong ngoài.
Thần đao, trừ yêu sát tinh, (chém chết)

A-HUỜN (chạy ra) NÓI : Ông ôi, ông ôi ! Ông giết lầm bà tôi rồi ông ôi !

VỎ-TAM-TU NÓI : Làm sao mi dám nhận chắc là bà mi ?

CA XUÂN-NỮ

A-HUỜN : Đây rõ ràng, hiện tại chiết vàng nơi tay.
Bà tôi trân trọng hằng ngày,
Chúng tôi biết, dám đâu phỉnh-phờ !
Vì sao tai họa tình cờ,
Xin ông phân rõ ngọn chồi con hay.

VỎ-TAM-TU : Thôi rồi, ta đã lỡ tay !
Vì cơn nóng vội giết bà mi đây.
Con hồ-ly nó có phép hay,
Vô cùng biến hóa, lệ làng trở day.
Thần đao trừ loài yêu quái,
Đâu có dễ, lầm lạc hôm nay.

Em ôi, một phút quá tay,
Ân-tình tám tháng, bỗng đã chia hai !
A-HUỜN : Bà ôi, một giấc tuyến-đài,
Ngàn năm chôn xác, tên còn nên dai.

VỎ-TAM-TU NÓI : Thôi thôi ! Bây chớ nên khóc mãi,
xui ta phải đau lòng Vả lại, con hồ-ly này nó xông đột
vào phòng, mà làm hại bà mi, nên ta trừ nó đã rồi. Vậy
thì sắm quách quan tần liệm cho an, đừng than thở xao
lòng quân sĩ. (Quan lo tần liệm chôn thây chồn vân vân).

❧ YÊN ❧

In tại Nhà In XƯA-NAY Ng-háo-Vĩnh.

60/64, Boulevard Bonard — Saigon.

HÀO VĨNH & C^o

56, Boulevard Bonard - SAIGON



Cognac thiết, thiết tốt biểu:

Gay Renaud 7 ngôi sao29\$50

Gay Renaud 3 ngôi sao26 00

Doberlay (Ó bay)14 85

Doberlay (Tàu Bườm)..13 95

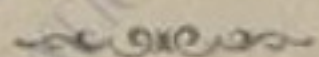
Mỗi thùng có 12 ve lớn và cho
thêm 2 ve nhỏ làm kiểu.

Annam ai biết uống rượu ngon
phải nhớ mấy hiệu rượu của hãng
Annam, uống đã ngon vừa miệng
mà được tiếng giúp đồng chúng
đồng bào trong thương trường.



Savon trắng hiệu:

Mặt trời mọc dùng
72 phần dầu, cứng, bọt
nhiều và tốt vô song.



Rượu Côtô uống như
Quinquina mà qui hơn
Quinquina bội phần.



Savon đen hiệu Con Rồng danh tiếng nhứt thuở nay
trong Nam-kỳ vì là tốt nhứt, cứng nhứt, bọt nhiều nhứt, ít
hao nhứt, giặt không mục đồ và tẩy trừ các thứ ghẻ dặng.

Trữ bán sĩ tại
Hàng HẢO-VĨNH.
56, Boulevard Bonard — Saigon

Nếu muốn xem rõ truyện
Nhạc-Phi, phải nài cho được
bộ NHẠC-PHI của Nhà-In XUA-NAY
xuất bản, dịch đủ hơn, đã in xong
toàn bộ 27 cuốn, dài trên 1100 trang
văn hay và dể dị, giấy tốt, chữ rõ,
hình màu cực đẹp, bìa cứng.

Các bộ truyện NHẠC-PHI khác chỉ có
600 hay là 800 trang mà thôi.

Tôi là Annam

Tôi chỉ mua Savon

của hãng Annam

bán mà dùng.

Savon trắng

HIỆU MẶT TRỜI MỘC

và Savon đen

HIỆU CON RỒNG

của hãng Annam Háovinh Côngty là
tốt nhứt, cứng nhứt, ngời nhứt, bọt
nhiều, lâu tiêu, giặt không mục đồ.